

**TỔNG CÔNG TY VẬN TẢI THỦY PETROLIMEX
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO**



PETROLIMEX

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021**

Hải phòng, ngày 13 tháng 04 năm 2022

Số: 89 /VP-BC-HĐQT



Hải phòng, ngày 13 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN Tp. HỒ CHÍ MINH

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO
- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp Công ty Cổ phần mã số Doanh nghiệp số 0200113152 đăng ký lần đầu ngày 26/12/2005, đăng ký thay đổi lần 20 ngày 09/3/2020.
- Vốn điều lệ: 684.709.410.000 đồng
- Vốn đầu tư của CSH: 684.709.410.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Hàng hải Liên minh. Số 802 đường Lê Hồng Phong - phường Thành Tô - Quận Hải An - Thành phố Hải Phòng
- Số điện thoại: 0225. 3838.680
- Số fax: 0225. 3838.033
- Website: vipco.com.vn
- Mã cổ phiếu: VIP

2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 22/7/1980, Bộ Vật Tư, nay là Bộ Công Thương có quyết định số 1683/VT-QĐ thành lập Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam, tiền thân của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO ngày nay;

Ngày 29/9/2005, Bộ Thương Mại nay là Bộ Công Thương có quyết định số 2439/QĐ-BTM chuyển đổi Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I thành Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO;

Ngày 02/12/2005, đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO; ngày 26/12/2005, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

Ngày 09/11/2006, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy phép niêm yết số 71/UBCK-GPNY cho phép Công ty được niêm yết **35.100.000 cổ phiếu** trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM. Ngày 21/12/2006 cổ phiếu của Công ty lần đầu tiên được giao dịch;

Năm 2007 phát hành 24.707.785 cổ phần bổ sung cổ phần cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ **351.000.000 đồng** lên **598.077.850.000 đồng**.

Năm 2014 phát hành 4.185.615 cổ phần tăng vốn điều lệ lên **639.934.000.000 đồng** từ nguồn vốn chủ sở hữu

Năm 2016 phát hành 4.477.441 cổ phần tăng vốn điều lệ lên **684.709.410.000 đồng** từ nguồn vốn chủ sở hữu

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

- Vận tải ven biển và viễn dương;
- Đại lý vận tải đường biển, môi giới tàu biển và bốc dỡ hàng hóa tại cảng biển, khai thuê hải quan;
- Kinh doanh khai thác cầu cảng;
- Kinh doanh xăng dầu, gas hóa lỏng, các sản phẩm hóa dầu;
- Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Kinh doanh vật tư, thiết bị, phụ tùng;
- Kinh doanh dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Hoạt động kho bãi và dịch vụ kho ngoại quan;
- Cho thuê nhà, văn phòng;
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động.

3.2 Địa bàn kinh doanh:

Trong nước và Quốc tế

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị:

- Công ty được tổ chức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Công ty có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc.

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHCĐ có nhiệm vụ thảo luận và thông qua các báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm, các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Công ty; bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là tổ chức quản trị cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra với nhiệm kỳ thành viên HĐQT tối đa là 05 năm. Hiện tại HĐQT Công ty gồm 06 thành viên. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm:

- Ông Nguyễn Hữu Thành - Chủ tịch HĐQT
- Ông Vũ Đình Hiến - Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Quang Khánh - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Quang Minh - Thành viên HĐQT
- Ông Đỗ Lệnh Công - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Đình Tuấn - Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Ngọc Vinh - Thành viên HĐQT

Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị và tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát Công ty hiện tại gồm 03 Kiểm soát viên với nhiệm kỳ của Kiểm soát viên tối đa là 05 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

Ban Kiểm soát Công ty hiện nay gồm:

- Ông Lê Đức Bình - Trưởng ban Kiểm soát
- Ông Nguyễn Tiến Long - Thành viên ban Kiểm soát
- Bà Phí Tuyết Thanh - Thành viên ban Kiểm soát

Ban điều hành:

Ban điều hành hiện tại của Công ty gồm có Tổng Giám đốc và 04 Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;

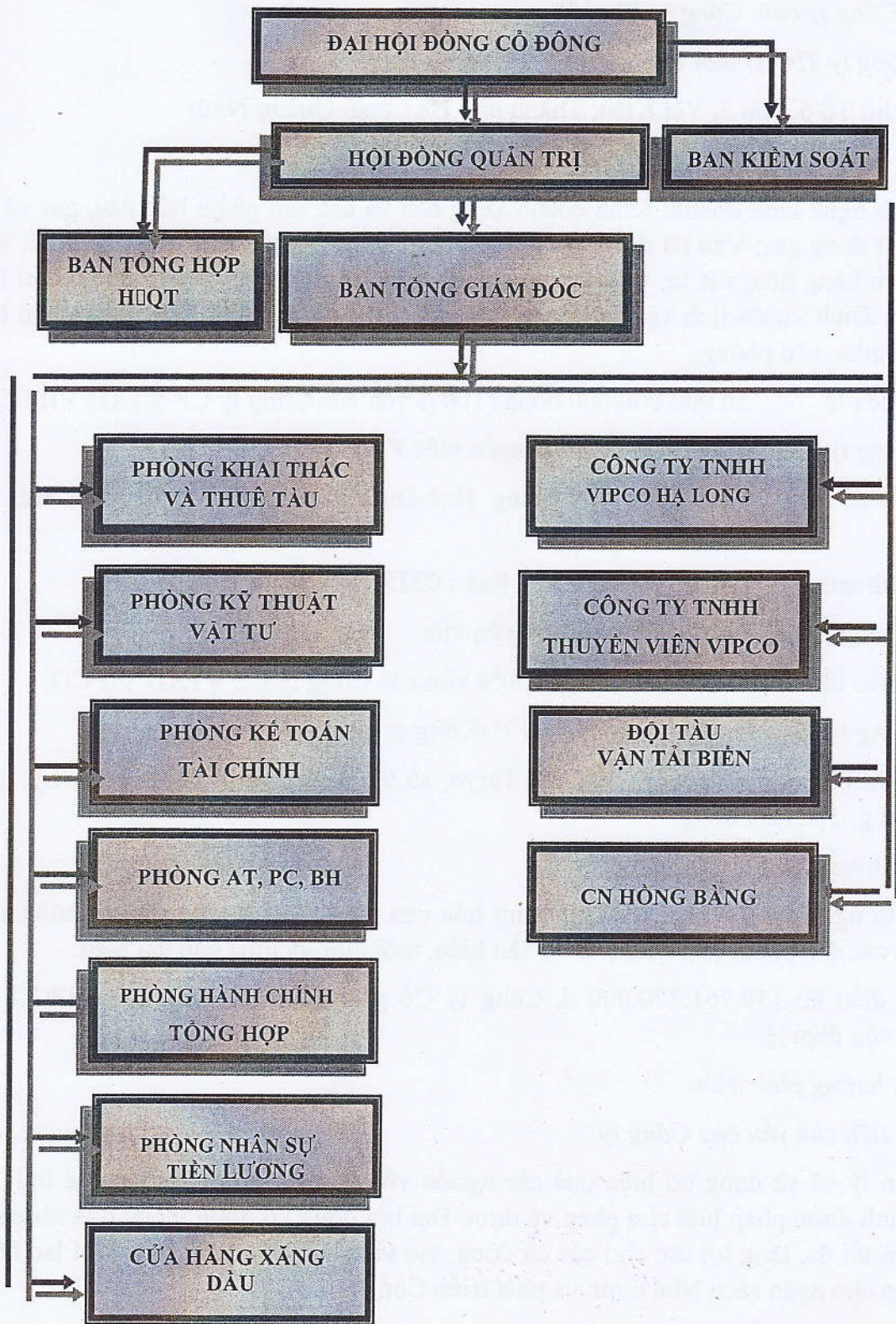
Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm; là người đại diện theo pháp luật của Công ty; là người chịu trách nhiệm chính trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Ban điều hành của Công ty hiện nay gồm:

- Ông Vũ Đình Hiến - Tổng Giám đốc
- Ông Vũ Quang Khánh - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Đào Ngọc Trung - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Quang Minh - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Lê Đức Dũng - Phó Tổng Giám đốc

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hào - Kế toán Trưởng

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



4.3 Các Công ty con, Công ty liên kết

4.3.1. Công ty TNHH một thành viên VIPCO Hạ Long:

- Địa chỉ: Tổ 6, khu 5, Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

- Điện thoại: 020.3829 183 Fax : 020.3826 016

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu, gas và các thiết bị sử dụng gas; Vận tải thủy, đại lý tàu biển, đại lý vận tải, môi giới hàng hải; Xuất nhập khẩu hàng hóa, vật tư, thiết bị phụ tùng, cung ứng tàu biển, kiểm đếm, khai thuế hải quan; Dịch vụ du lịch và kinh doanh du lịch lữ hành nội địa; Bán buôn phân bón; Cho thuê nhà, văn phòng.

-Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng (100% vốn của Công ty CP VTXD VIPCO)

4.3.2. Công ty TNHH một thành viên Thuyền viên VIPCO:

- Địa chỉ: Số 156/109-Cụm CN Đồng Hoà-Đường Trường Chinh, Kiến An, Hải Phòng.

- Điện thoại: 0225 3544 539 Fax : 0225 3544 309

- Ngành nghề kinh doanh: Cho thuê thuyền viên

- Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng (100% vốn của Công ty CP VTXD VIPCO)

4.3.3. Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP (Công ty liên kết)

- Địa chỉ: Phòng Phòng 5.09, tòa nhà Taiyo, số 97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, Tp.Hải Phòng.

- Điện thoại: 0225 3730011

- Ngành nghề kinh doanh: Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan, đại lý tàu biển, môi giới và mua bán tàu biển.

- Vốn điều lệ: 150.761.770.000 đ, Công ty Cổ phần Vận tải xăng dầu VIPCO góp 45,10% vốn điều lệ.

5. Định hướng phát triển

5.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn trong việc phát triển các lĩnh vực kinh doanh được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhằm thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định cho người lao động, đóng góp cho ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Hoàn thành đầu tư tòa nhà trụ sở văn phòng Công ty, tận dụng tối đa lợi thế, khai thác hiệu quả tòa nhà. Tiếp tục đầu tư đổi mới, thay thế, cơ cấu lại và trẻ hóa đội tàu bao gồm loại tàu, cỡ tàu phù hợp, trong đó ưu tiên theo hướng tiên tiến, thân thiện với môi trường, tìm kiếm cơ hội đầu tư chủng loại tàu mới như LNG, phù hợp với xu thế thị trường nhằm duy trì và nâng cao năng lực đội tàu bảo đảm ổn định, hiệu quả và phát triển bền vững Công ty, bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động.

- Tìm kiếm đầu tư cây xăng, nâng cao năng lực hệ thống bán lẻ xăng dầu. Tái cấu

trúc đội tàu và dịch vụ bunker đáp ứng nhu cầu hệ thống cảng biển hiện đại tại khu vực Hải Phòng, Quảng Ninh.

- Thực hiện rà soát, đánh giá các hoạt động bất động sản, tích cực làm việc với các cơ quan chức năng, hoàn thiện trách nhiệm của chủ đầu tư đối với dự án Anh dũng 7 và xây dựng phương án thoái vốn nhằm mang lại hiệu quả trong hoạt động SXKD.

- Tăng cường đánh giá, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo các hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên; củng cố, nâng cao năng lực của bộ máy điều hành.

- Tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật và đánh giá hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty và các đơn vị thành viên để cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức bao gồm cả việc nghiên cứu các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh mới với cốt lõi là lĩnh vực vận tải biển phù hợp điều kiện thực tế và xu hướng phát triển của Hải Phòng và đất nước.

5.3 Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông.

- Xây dựng hình ảnh và thương hiệu của VIPCO trên thương trường.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về thị trường

Sự dư thừa về năng lực vận tải của đội tàu thế giới cùng với sự khan hiếm nguồn hàng và mức giá cước thấp khiến cho tăng trưởng của hoạt động vận tải gặp khó khăn. Thị trường bất động sản thanh khoản kém, điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty. Bên cạnh đó sự cạnh tranh ngày càng lớn của các Công ty kinh doanh xăng dầu trong và ngoài Tập đoàn, và ảnh hưởng của cơ chế kinh doanh xăng dầu gây khó khăn cho việc tăng sản lượng bán hàng của Công ty.

6.2. Rủi ro về tỷ giá và lãi suất

Hoạt động kinh doanh vận tải của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái (Đồng Đô la Mỹ).

Công ty chịu rủi ro về lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết, tuy nhiên rủi ro này sẽ được quản lý duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi từ các nguồn vay thích hợp.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Tổng doanh thu:** 974.870.695.000 đồng đạt 110,77% kế hoạch và bằng 163,24% so với thực hiện năm 2020.

- **Tổng chi phí:** 88.725.740.856 đồng đạt 106,80% kế hoạch và bằng 108,78% so với thực hiện năm 2020

- **Tổng lợi nhuận trước thuế:** 21.430.055.000 đồng, đạt 52,78% kế hoạch và bằng 26,76% so với thực hiện năm 2020.

- **Nộp ngân sách:** 32.057.464.000 đồng, đạt 89,68% so với kế hoạch và bằng 25,55% so với thực hiện năm 2020.

Tổng chi phí tăng 106,80% và Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 52,78% số với kế hoạch năm. Nguyên nhân chủ yếu của việc không đạt kế hoạch lợi nhuận là do cước cả thuê tuyến chuyên và khai thác Spot đều giảm trong khi các chi phí phát sinh tăng do đại dịch và giá nhiên liệu tăng so với năm 2020 cũng như kế hoạch xây dựng đặc biệt giai đoạn cuối năm.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách ban điều hành:

Năm 2021 Ban điều hành Công ty không có sự thay đổi

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Vũ Đình Hiền	Tổng giám đốc	01/06/2015	Ủy viên HĐQT
2	Ông Vũ Quang Khánh	Phó Tổng giám đốc	01/07/2009	Ủy viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Quang Minh	Phó Tổng giám đốc	20/9/2019	Ủy viên HĐQT
4	Ông Đào Ngọc Trung	Phó Tổng giám đốc	01/4/2015	
5	Ông Lê Đức Dũng	Phó Tổng giám đốc	01/02/2020	
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Hào	Kế toán Trưởng	01/06/2014	

2.1.1 Tổng giám đốc - ÔNG VŨ ĐÌNH HIỀN

Họ và tên: VŨ ĐÌNH HIỀN
Giới tính: Nam
Ngày tháng năm sinh: 19/12/1974
Nơi sinh: Yên Hưng, Quảng Ninh
CCCD: Số 022074000058, Ngày cấp: 19/03/2019, Nơi cấp: Hải Phòng
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 29/275 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng
Số ĐT liên lạc: 0912.560.100
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ máy tàu biển, Máy trưởng tàu biển hạng I
Quá trình công tác:
 + Từ 10/1998 - 06/2006 : Sỹ quan máy tàu biển trường ĐHHH, Máy 2 tàu biển Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
 + Từ 06/2006 - 08/2008: Máy trưởng tàu biển Công ty Vận tải TNHH MTV Thuyền viên Vipco.

- + Từ 09/2008 -04/2013: Chuyên viên, Quyền trưởng phòng, Trưởng phòng An toàn, Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
 - + Từ 05/2013 - 05/2015: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
 - + Từ 11/2014 - nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
 - + Từ 06/2015 - nay: Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
 - + Từ 06/2015 - 12/2019: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

2.1.2 Phó Tổng giám đốc - ÔNG VŨ QUANG KHÁNH

- Họ và tên: VŨ QUANG KHÁNH
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 29/10/1962
- Nơi sinh: Xã Phương Định, Trục Ninh, Nam Định
- CMND: Số 036062004416, Ngày cấp: 12/04/2018, Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 1/1A-174 Văn Cao, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Số ĐT liên lạc: 0913 240 171
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế vận tải sông; Cử nhân kinh tế thương mại
- Quá trình công tác:
- + Từ 09/1988 - 10/1999: Cán bộ, Phó trưởng phòng, Trưởng phòng kế toán Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
 - + Từ 11/1999 - 12/2005 : Kế toán trưởng Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I;
 - + Từ 01/2001 - 12/2003 Ủy viên HĐQT Công ty PTS Hải Phòng
 - + Từ 2003 - 06/2009 Ủy viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng
 - + Từ 01/2006 -06/2009: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO;
 - + Từ 01/2009 - 6/2020: Chủ tịch Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long

- + Từ 07/2009 - nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO.
- + Từ 11/2014 - 9/2016: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO
- + Từ 11/2014 - 4/2016: Ủy viên HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Xanh VIP
- + Từ 10/2016 - 7/2017: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Bất động sản VIPCO
- + Từ 8/2017 - 9/2018: Giám đốc Chi nhánh Hồng Bàng
- + Từ 01/2020 - nay: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO.

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco.

2.1.3 Phó Tổng giám đốc - ÔNG ĐÀO NGỌC TRUNG

- Họ và tên:* ĐÀO NGỌC TRUNG
- Giới tính:* Nam
- Ngày tháng năm sinh:* 28/9/1965
- Nơi sinh:* Hàm Thuận, Hàm Nghĩa, Bình Thuận
- CMND:* Số 030856489, Ngày cấp: 19/4/2011, Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch:* Việt Nam
- Dân tộc:* Kinh
- Địa chỉ thường trú:* Số 534 Ngô Gia Tự, Hải An, Hải Phòng
- Số ĐT liên lạc:* 0903 211 599
- Trình độ chuyên môn:* Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:*
- + Từ 05/1987 - 06/1996 : Thợ điện XN sửa chữa tàu biển 2 - Nhà máy sửa chữa tàu biển Nam Triệu.
 - + Từ 07/1996 -3/1998: Cán bộ phòng TCTL - Nhà máy sửa chữa tàu biển Nam Triệu.
 - + Từ 4/1998 -12/2001: Cán bộ phòng TCLĐ Thanh tra Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
 - + Từ 01/2002 -12/2005: Chuyên viên phòng TCTL - Công ty Vận tải Xăng dầu đường thủy I
 - + Từ 01/2006 - 5/2006: Phụ trách phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.

- + Từ 6/2006 - 3/2009: Trưởng phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
- + Từ 4/2009 - 5/2010: Phó Giám đốc - Công ty THHH MTV Thuyền viên Vipco.
- + Từ 06/2010 - 3/2015: Trưởng phòng Nhân Chính - Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
- + Từ 10/2017 - 3/2018: Kiêm nhiệm Giám đốc - Công ty THHH MTV Thuyền viên Vipco.
- + Từ 4/2015 - nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
- + Từ 6/2015 - nay: Chủ tịch Công đoàn Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Phó Tổng giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

2.1.4 Phó Tổng giám đốc - ÔNG NGUYỄN QUANG MINH

- Họ và tên:* NGUYỄN QUANG MINH
- Giới tính:* Nam
- Ngày tháng năm sinh:* 21/05 /1979
- Nơi sinh:* Phú Ninh, Từ Liêm, Hà nội
- CMND:* Số 031079002646, Ngày cấp: 30/05/2019, Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch:* Việt Nam
- Dân tộc:* Kinh
- Địa chỉ thường trú:* 6/9/33 Kỳ Đồng, Quang Trung, Hồng Bàng, Hải Phòng
- Số ĐT liên lạc:* 0913.246.202
- Trình độ chuyên môn:* Kỹ sư kinh tế VTB- ĐH Hàng hải
- Quá trình công tác:*
- + Từ 11/2003 - 9/2006 : Chuyên viên khai thác tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu đường thủy I
 - + Từ 10/2006 - 03/2009 Chuyên viên khai thác tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO
 - + Từ 03/2008 - 4/2018: Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP
 - + Từ 4/2009 - 08/2009: Quyền Trưởng phòng khai thác & thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO
 - + Từ 9/2009 - 8/2019: Trưởng phòng khai thác & thuê tàu - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO

- + Từ 04/2016 – nay Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
- + Từ 9/2019 đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO.
- + Từ 6/2020 đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Công ty CP vận tải Hóa dầu VP

2.1.5 Phó Tổng giám đốc - ÔNG LÊ ĐỨC DŨNG

- Họ và tên: LÊ ĐỨC DŨNG
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/03/1974
- Nơi sinh: Liên Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình
- CMND: Số 030905863, Ngày cấp: 16/10/2009 , Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 95 Hoàng Thế Thiện, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng
- Số ĐT liên lạc: 0914 766 303
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư khai thác máy tàu thủy - ĐH Hàng hải
- Quá trình công tác:
 - + Từ 5/2000 - 3/2006 : Kỹ sư máy tàu biển - Trung tâm đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ hàng hải - Trường ĐHHH
 - + Từ 4/2006 - 12/2007 Sỹ quan máy tàu biển - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO
 - + Từ 1/2008 - 7/2008: Sỹ quan máy tàu biển - Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO
 - + Từ 8/2008 - 7/2015: Máy trưởng tàu biển - Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO
 - + Từ 8/2015 - 1/2016 Chuyên viên phòng kỹ thuật vật tư - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO
 - + Từ 2/2016 - 10/2016 Quyền trưởng phòng kỹ thuật vật tư - Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO
 - + Từ 11/2016 - 1/2020 Trưởng phòng kỹ thuật vật tư - Công ty CP

Vận tải xăng dầu VIPCO
+ Từ 2/2020 - đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO.

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

2.1.6 Kế toán Trưởng – Bà NGUYỄN THỊ THANH HẢO

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH HẢO

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 18/11/1977

Nơi sinh: Yên Phong, Bắc Ninh

CMND: Số 100670709, Ngày cấp: 28/09/2009, Nơi cấp: Quảng Ninh

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh

Số ĐT liên lạc: 0904 778 668

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế trường Đại học Kế toán tài chính.

Quá trình công tác:

+ Từ 10/1999 - 05/2001: Nhân viên phòng Kế toán - Mỏ than Thành Công, Quảng Ninh

+ Từ 06/2001 - 03/2013: CV kế toán, Phó trưởng phòng, trưởng phòng, kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long.

+ Từ 04/2013 - 06/2013 Phó trưởng phòng KTTC Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

+ Từ 07/2013 - 05/2014 Trưởng phòng KTTC Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

+ Từ 06/2014 - nay: Kế toán trưởng Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

+ Từ 12/2013 - nay: Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP vận tải hóa dầu VP.

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP vận tải hóa dầu VP.

2.2. Số lượng CBCNV và những chính sách đối với người lao động.

Stt	Các chỉ tiêu chính	Năm 2021
1	Tổng số lao động (Người)	464
2	Tổng quỹ lương thực hiện (đồng)	103.597.503.886
3	Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)	18.605.874

* Chính sách đối với người lao động:

2.2.1. Chính sách lương, thưởng và phụ cấp:

Người lao động được trả lương tháng một lần theo hệ số lương chức danh công việc. Định kỳ hàng năm theo nhu cầu công việc, các điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đóng góp hoặc thay đổi chức danh của NLĐ, NSDLĐ tiến hành đánh giá, xếp/ điều chỉnh hệ số lương của NLĐ.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và nguồn quỹ tiền lương của đơn vị định kỳ 6 tháng, 9 tháng, tổng kết năm, Công ty sẽ xem xét để trích thưởng và phân phối lại quỹ lương cho người lao động theo kết quả, thành tích đóng góp của từng người trong năm.

2.2.2. Chính sách bảo hiểm:

Công ty thống nhất áp dụng thu, nộp, tham gia các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động trên cơ sở tiền lương hàng tháng của người lao động.

Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập, huấn luyện, hướng dẫn thông báo cho người lao động về những quy định, biện pháp làm việc an toàn vệ sinh lao động và những yếu tố xảy ra tai nạn ở từng công việc để cho mọi người biết. Tại nơi làm việc người lao động được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ phòng tránh tai nạn.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động mỗi năm một lần. Nếu phát hiện người lao động mắc bệnh nghề nghiệp, bệnh mãn tính do ảnh hưởng của nghề nghiệp Công ty sẽ có trách nhiệm bố trí cho người lao động chữa trị.

2.2.3. Chính sách khen thưởng:

Người lao động sẽ được hưởng tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua như: Lao động tiên tiến, tiên tiến xuất sắc, Chiến sỹ thi đua, được tặng bằng khen, giấy khen, huân huy chương các loại, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, năng suất cao... Mức thưởng do Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty xem xét quyết định.

2.2.4. Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và đa dạng nghiệp vụ cho CBCNV thông qua việc thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước.

2.2.5. Chính sách chế độ khác

Căn cứ vào nguồn quỹ phúc lợi và nguồn quỹ công đoàn hàng năm, người lao động sẽ được trợ cấp khi gặp khó khăn đột xuất, được tổ chức tham quan nghỉ mát và tham gia các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ thể thao, được tặng quà vào các dịp lễ Tết trong năm...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

3.1.1. Về đầu tư tàu:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã tích cực chỉ đạo tích cực tìm kiếm, lựa chọn cỡ tàu phù hợp với nhu cầu vận chuyển của thị trường, nhưng do ảnh hưởng rất lớn của tình hình dịch bệnh Covid 19, giá thuê tàu rất thấp, đặc biệt khai thác nguồn hàng khó khăn do vậy đến nay Công ty chưa thực hiện đầu tư. Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện tìm kiếm tàu phù hợp để đầu tư trong năm 2022.

3.1.2. Về tìm kiếm đầu tư trụ sở văn phòng Công ty

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã thành lập và kiện toàn Ban tìm kiếm và đầu tư trụ sở văn phòng Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO (Ban đầu tư trụ sở công ty/Ban) và đã giao cho Ban lựa chọn đơn vị có chức năng và ký Hợp đồng tư vấn xây dựng Dự án đầu tư xây dựng trụ sở văn phòng Công ty.

Ban tìm kiếm đầu tư trụ sở Công ty đã tích cực tìm kiếm địa điểm đồng thời xây dựng phương án trình HĐQT và các cấp có thẩm quyền xin chủ trương đầu tư đồng thời làm rõ thêm một số nội dung, vấn đề theo yêu cầu, tuy nhiên thực tế chưa tìm được địa điểm phù hợp để có thể xây dựng phương án cụ thể. Trong năm 2022, Ban tìm kiếm đầu tư sẽ tiếp tục hoàn thiện xây dựng phương án, hoàn thiện chủ trương đầu tư và đẩy nhanh tiến độ tìm kiếm mặt bằng, trên cơ sở đó thực hiện các bước về quy trình đầu tư theo quy định.

3.1.3. Công tác tìm kiếm, đầu tư hệ thống bán lẻ xăng dầu:

Do dịch bệnh covid 19 tiếp tục kéo dài và diễn biến phức tạp, hoạt động bán lẻ xăng dầu giảm sút, sản lượng xuất bán nội địa cũng như tái xuất cũng giảm đáng kể do mức tiêu thụ nhiên liệu liên quan đến các loại hình vận tải vẫn thấp, giá nhiên liệu tăng và những hạn chế về chính sách, cơ chế bán hàng và cạnh tranh cao, vì vậy công ty chưa tìm kiếm, đầu tư thêm cây xăng, nâng cao năng lực hệ thống bán lẻ xăng dầu cũng như năng lực đội tàu và dịch vụ bunker.

3.2. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty con, Công ty liên kết

3.2.1. Công ty TNHH một thành viên VIPCO Hạ Long:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2020	Tại 31/12/2021	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	53.140.706.897	69.658.409.798	131,08
2. Doanh thu thuần	85.544.420.988	71.811.165.147	83,95
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD	615.660.802	1.104.571.849	179,41
4. Lợi nhuận khác	208.404.566	33.152.095	15,91
5. Lợi nhuận trước thuế	824.065.368	1.137.723.944	138,06
6. Lợi nhuận sau thuế	708.696.215	971.734.989	137,12

3.2.2. Công ty TNHH một thành viên Thuyền viên VIPCO

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2020	Tại 31/12/2021	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	22.218.060.039	14.916.656.023	67,14
2. Doanh thu thuần	75.245.458.916	82.664.620.689	109,86
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD	928.825.300	157.246.295	16,93
4. Lợi nhuận khác	3.501.500	9.040.500	258,19
5. Lợi nhuận trước thuế	932.326.800	166.286.795	17,84
6. Lợi nhuận sau thuế	801.801.049	143.006.645	17,84

3.2.3 Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2020	Tại 31/12/2021	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	376.706.670.646	354.283.355.025	94,05
2. Doanh thu thuần	113.124.860.809	127.213.120.653	112,45
3. Lợi nhuận từ hoạt động KD	630.799.946	(19.026.583.897)	
4. Lợi nhuận khác	(69.450.000)	87.784.800	
7. Lợi nhuận trước thuế	561.349.946	(18.938.799.097)	
8. Lợi nhuận sau thuế	561.349.946	(18.938.799.097)	

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: 1.000 Đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2020	Tại 31/12/2021	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	1.601.945.810	1.472.308.329	91,91
2. Tổng Doanh thu	516.947.273	681.572.163	131,85
3. Lợi nhuận từ HĐ KD	23.993.309	(18.850.031)	
4. Lợi nhuận khác	56.094.883	40.280.086	71,81
5. Lợi nhuận trước thuế	80.088.192	21.430.055	26,76
6. Lợi nhuận sau thuế	64.052.834	10.497.185	16,39
7. Tỷ lệ trả cổ tức	6%	5%	83,33

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,80	4,1	
- Hệ số thanh toán nhanh	2,22	3,61	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,31	0,26	
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,45	0,36	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	4,54	7,45	
- Vòng quay tổng tài sản	0,32	0,46	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,124	0,015	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	0,058	0,010	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	0,040	0,007	
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	0,046	-0,027	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Số lượng chứng khoán đã phát hành:	68.470.941 cổ phiếu
Trong đó: Cổ phiếu phổ thông:	68.470.941 cổ phiếu
Cổ phiếu ưu đãi:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	68.470.941 cổ phiếu
Trong đó: Cổ phiếu phổ thông:	68.470.941 cổ phiếu
Cổ phiếu ưu đãi:	0 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông: (theo danh sách ngày 18/03/2022 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam):

STT	Diễn giải	Số cổ đông	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
	Tổng cộng	8.827	68.470.941	100
1	Cổ đông trong nước	8.680	67.119.433	98,03
1.1	Cổ đông Tổ chức	60	38.901.945	56,82
	- Cổ đông sở hữu trên 5%	2	38.357.481	56,02
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	58	544.464	0,80
1.2	Cổ đông cá nhân	8.620	28.217.488	42,21
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	8.620	28.217.488	42,21
2	Cổ đông nước ngoài	147	1.351.508	1,97
2.1	Cổ đông tổ chức	21	823.334	1,20
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	21	823.334	1,20
2.2	Cổ đông cá nhân	126	528.174	0,77
	- Cổ đông sở hữu trên 5%			
	- Cổ đông sở hữu dưới 5%	126	528.174	0,77

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Ngày 09/11/2006, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy phép niêm yết số 71/UBCK-GPNY cho phép Công ty được niêm yết **35.100.000 cổ phiếu** trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM. Ngày 21/12/2006 cổ phiếu của Công ty lần đầu tiên được giao dịch;

- Năm 2007 phát hành 24.707.785 cổ phần bổ sung cổ phần cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ **351.000.000 đồng** lên **598.077.850.000 đồng**.

- Năm 2014 phát hành 4.185.615 cổ phần tăng vốn điều lệ lên **639.934.000.000 đồng** từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Năm 2016 phát hành 4.477.441 cổ phần tăng vốn điều lệ lên **684.709.410.000 đồng** từ nguồn vốn chủ sở hữu

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ đăng ký bán: 3.000.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu quỹ đã thực hiện bán: 3.000.000 cổ phiếu

- Thời gian thực hiện bán: từ 28/01/2021 đến 26/02/2021.

- Số lượng cổ phiếu quỹ trước khi đăng ký giao dịch: 3.000.000 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện có: 0 cổ phiếu
- Giá giao dịch bình quân: 9.068 đồng/cổ phiếu
- Phương thức giao dịch: Khớp lệnh

5.5 Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp:

Khối lượng khí CO₂ do đội tàu phát thải trong năm 2021 là 80.787,318 tấn.

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

+ Các biện pháp:

Luôn duy trì tình trạng kỹ thuật của đội tàu tốt, các thiết bị được bảo dưỡng đúng thời hạn theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

Trong quá trình khai thác, công ty luôn thực hiện ngay việc thuê nhà thầu làm sạch vỏ tàu trong trường hợp có hà bám để đảm bảo duy trì tốc độ tàu tốt và không làm tăng nhiên liệu tiêu thụ, giảm thiểu lượng khí phát thải ra môi trường.

6.2 Tiêu thụ năng lượng

a. Tiêu thụ năng lượng trực tiếp và gián tiếp:

- Tổng nhiên liệu do đội tàu tiêu thụ trong năm 2021:

+ Dầu D.O: 4282,744 tấn (Trong đó lượng dầu D.O do tàu Công ty tự khai thác là 256,12 tấn).

+ Dầu F.O: 21281,13 tấn (Trong đó lượng dầu F.O do tàu Công ty tự khai thác là 6654,24 tấn)

- Tiêu thụ điện năng phục vụ khối văn phòng: 820.000KWh

6.3 Chính sách đối với người lao động:

6.3.1. Chính sách lương, thưởng và phụ cấp:

Người lao động được trả lương tháng một lần theo hệ số lương chức danh công việc. Định kỳ hàng năm theo nhu cầu công việc, các điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đóng góp hoặc thay đổi chức danh của NLD, NSDLĐ tiến hành đánh giá, xếp/ điều chỉnh hệ số lương của NLD.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và nguồn quỹ tiền lương của đơn vị định kỳ 6 tháng, 9 tháng, tổng kết năm, Công ty sẽ xem xét để trích thưởng và phân phối lại quỹ lương cho người lao động theo kết quả, thành tích đóng góp của từng người trong năm.

6.3.2. Chính sách bảo hiểm:

Công ty thống nhất áp dụng thu, nộp, tham gia các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động trên cơ sở tiền lương hàng tháng của người lao động.

Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập, huấn luyện, hướng dẫn thông báo cho người lao động về những quy định, biện pháp làm việc an toàn vệ sinh lao động và những yếu

tổ xảy ra tai nạn ở từng công việc để cho mọi người biết. Tại nơi làm việc người lao động được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ phòng tránh tai nạn.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động mỗi năm một lần. Nếu phát hiện người lao động mắc bệnh nghề nghiệp, bệnh mãn tính do ảnh hưởng của nghề nghiệp Công ty sẽ có trách nhiệm bố trí cho người lao động chữa trị.

6.3.3. Chính sách khen thưởng:

Người lao động sẽ được hưởng tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua như: Lao động tiên tiến, tiên tiến xuất sắc, Chiến sỹ thi đua, được tặng bằng khen, giấy khen, huân huy chương các loại, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, năng suất cao... Mức thưởng do Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty xem xét quyết định.

6.3.4. Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và đa dạng nghiệp vụ cho CBNV thông qua việc thường xuyên cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước.

6.3.5. Chính sách chế độ khác

Căn cứ vào nguồn quỹ phúc lợi và nguồn quỹ công đoàn hàng năm, người lao động sẽ được trợ cấp khi gặp khó khăn đột xuất, được tổ chức tham quan nghỉ mát và tham gia các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ thể thao, được tặng quà vào các dịp lễ Tết trong năm...

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Năm 2021 Công ty đã tài trợ và ủng hộ các quỹ của cộng đồng địa phương là 378.700.000 đồng.

Trong đó:

- Ủng hộ Quỹ người nghèo UBMT tổ quốc là : 100.000.000 đồng
- Ủng hộ Quỹ phòng chống dịch Covid của UBMT tổ quốc là : 150.000.000 đồng.
- Tài trợ học bổng cho sinh viên trường ĐHHH Việt nam là: 50.000.000 đồng
- Ủng hộ và trợ cấp các quỹ trên địa bàn thành phố là: 78.700.000 đồng

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất Kinh doanh

Năm 2021, trong điều kiện đại dịch covid 19 vẫn tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp với những biến thể xuất hiện với tốc độ lây lan nhanh hơn ở cả trong nước, khu vực và trên phạm vi toàn cầu, các yêu cầu giãn cách xã hội, hạn chế đi lại ở nhiều nơi đã tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, giảm đáng kể nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong nước cũng như khu vực. Với những tác động đó, hoạt động của Công ty bị ảnh hưởng rất lớn. Công ty đạt được các chỉ tiêu sau:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

ST T	NỘI DUNG	ĐVT	TH 2021	% SO VỚI	
				TH 2020	KH 2021
1	Tổng doanh thu	1.000 đ	974.870.695	163,24	110,77
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	21.430.055	26,76	52,78

1.1 Hoạt động vận tải:

- Thị trường vận tải xăng dầu đường biển quốc tế, khu vực cũng như trong nước tiếp tục khó khăn do các yêu cầu giãn cách xã hội, hệ thống trường học, trung tâm du lịch, giải trí tiếp tục bị đóng cửa/ dừng hoạt động bởi đại dịch đã làm giảm đáng kể nhu cầu tiêu thụ năng lượng trong nước và quốc tế khi nguồn cung vẫn duy trì ở mức cao làm cho ngày tàu chờ hàng tăng, cước vận tải thấp. Mặt khác các chi phí ảnh hưởng bởi đại dịch như phí xét nghiệm, phí cách ly và các chi phí liên quan khác phát sinh nhiều đã dẫn tới hoạt động vận tải không đạt kế hoạch đề ra.

+ Với các tàu trong pool định hạn của PGT: Trước tình hình cước thị trường giảm sâu, khan hiếm nguồn hàng, Người thuê đã phải điều chỉnh giá cước nhiều lần trong năm với tổng khoản giảm doanh thu xấp xỉ 30 tỷ đồng.

+ Với tàu Petrolimex 21: Công ty đã tích cực tìm kiếm các đối tác thuê TC tuy nhiên do đại dịch, tình hình vận tải xăng dầu không thể tìm kiếm được đối tác thuê TC mà Công ty tự khai thác theo hình thức SPOT, mặc dù ngày tàu vận doanh đảm bảo tuy nhiên cước thị trường luôn duy trì ở mức thấp trong khi giá nhiên liệu và các chi phí phát sinh do đại dịch tăng cao so với năm 2020 và so với kế hoạch dẫn tới hiệu quả khai thác không đạt kế hoạch đề ra.

+ Trong kỳ, Công ty thực hiện dừng sửa chữa định kỳ đối với các tàu Petrolimex 21, sửa chữa trung gian trên đà với các tàu Petrolimex 15, Petrolimex 16 đảm bảo đúng yêu cầu về tiến độ, chất lượng và quản lý chi phí.

- Doanh thu vận tải 510,9 tỷ đồng, đạt 105,59% so với kế hoạch năm; lợi nhuận - 19,1 tỷ đồng không đạt kế hoạch năm. Nguyên nhân chủ yếu của việc không đạt kế hoạch lợi nhuận là do cước cả thuê TC và khai thác Spot đều giảm trong khi các chi phí phát sinh tăng do đại dịch và giá nhiên liệu tăng so với năm 2020 cũng như kế hoạch xây dựng đặc biệt giai đoạn cuối năm.

1.2. Kinh doanh xăng dầu:

Do dịch bệnh Covid tiếp tục kéo dài và diễn biến phức tạp gây khó khăn đến mọi mặt hoạt động kinh doanh, ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ, nguồn hàng, chiết khấu bán hàng và các hoạt động kinh doanh xăng dầu có liên quan. Trong điều kiện gặp nhiều

khó khăn nhưng Công ty đã cố gắng đẩy mạnh bán hàng, mặc dù không đạt kế hoạch năm về sản lượng nhưng đã có sự tăng trưởng so với năm 2020.

Doanh thu 119,8 tỷ đồng, đạt 149,17% so với kế hoạch năm và bằng 170,10% so với thực hiện năm 2020. Lợi nhuận 7,38 tỷ đồng.

1.3. Kinh doanh bất động sản và hoạt động khác:

- Về lĩnh vực kinh doanh bất động sản và dịch vụ: Công ty đã tổ chức đấu giá thành công 02 tòa nhà 37 Phan Bội Châu và 43 Quang Trung, thực hiện ký kết hợp đồng và thanh toán, bàn giao cho đối tác trúng đấu giá theo quy định. Đối với hoạt động kinh doanh bất động sản, theo quy định và tính pháp lý về kinh doanh bán nhà hình thành trong tương lai yêu cầu chặt chẽ hơn do vậy Công ty chỉ đạo thực hiện đánh giá tổng thể dự án Anh Dũng VII, xem xét về tổng mức đầu tư cũng như xác định các hạng mục còn lại phải đầu tư hạ tầng cơ sở để thực hiện trong thời gian tới. Trong kỳ Công ty chỉ thực hiện thanh khoản 02 lô đất nhỏ lẻ đầu tư từ nhiều năm trước để thu hồi vốn. Doanh thu 8,3 tỷ đồng, đạt 254,89% so với kế hoạch năm và bằng 157,71% so với thực hiện năm 2020. Lợi nhuận 4,1 tỷ, đạt 85,21% so với thực hiện năm 2020.

- Về hoạt động đại lý: Năm 2021 là năm đại dịch Covid diễn biến phức tạp trên toàn thế giới, tuy nhiên do có những đánh giá, nhận định tương đối chính xác về các điều kiện có thể ảnh hưởng đến hoạt động đại lý, Công ty đã nỗ lực thực hiện, hoàn thành kế hoạch doanh thu năm 2021. Doanh thu đại lý năm 2021 đạt 8,3 tỷ đồng, bằng 103,43% so với kế hoạch và bằng 94,37% so với thực hiện năm 2020. Lợi nhuận đạt 0,46 tỷ đồng, bằng 73,55% so với kế hoạch và bằng 83,77% so với thực hiện năm 2020.

- Về hoạt động cung ứng thuyền viên: Năm 2021, Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO duy trì hoạt động cung ứng thuyền viên cho các chủ tàu: VIPCO, PG tanker, Uniteam, Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP, Trung Á SJC... và một số chủ tàu khác. Do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, các chủ tàu và nhà quản lý đã tiết giảm chi phí, một số chủ tàu đã xem xét giảm phí cung ứng thuyền viên. Doanh thu: 82,6 tỷ đồng, đạt 113,94% kế hoạch và bằng 109,86% so với thực hiện năm 2020. Lợi nhuận -0,37 tỷ đồng.

- Hoạt động liên doanh liên kết: Hoạt động SXKD tại Công ty CP Vận tải hóa dầu VP vẫn rất khó khăn do yếu tố về nguồn hàng và giá cước thấp đã tác động xấu đến kết quả kinh doanh của Công ty. Năm 2021, Công ty ghi nhận - 8,7 tỉ đồng từ hoạt động liên doanh liên kết.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 1.472.308.328.695 đồng.

2.2 Vay nợ và các khoản phải trả:

- Tổng nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 388.603.271.258 đồng

Trong đó: - Tổng nợ ngắn hạn là 182.939.043.376 đồng,

- Tổng nợ dài hạn là 205.664.227.882 đồng.

- Các khoản nợ khó đòi: Những tồn tại từ những năm 2008-2012 về các khoản phải thu khó đòi kéo dài khả năng thu hồi còn rất thấp, một số đối tượng mất khả năng thanh toán đã làm ảnh hưởng đến nguồn lực tài chính của công ty .

Tổng dư nợ khó đòi: đến 30/12/2021: 12.172.385.760 đồng

Tổng số thu hồi nợ khó đòi năm 2021: 407 triệu (3.34%/ Tổng dư nợ khó đòi).

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã có giải pháp tích cực nâng cao chất lượng dịch vụ đội tàu, tăng cường quản lý hao hụt vận tải, mở rộng ra thị trường ngoài Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, thích ứng với điều kiện kinh doanh xăng dầu theo cơ chế cạnh tranh.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát từ việc lập kế hoạch đến triển khai thực hiện tất cả các khoản mục chi phí và định mức kinh tế kỹ thuật để thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.

- Hoàn thành thanh lý bán tàu Petrolimex 10.

- Đẩy nhanh dự án đầu tư tàu để thực hiện đổi mới phương tiện, trẻ hóa và duy trì năng lực đội tàu đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

- Phối hợp chặt chẽ với Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex và các bên liên quan, các bạn hàng, đối tác trong tổ chức khai thác đội tàu hiệu quả. Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý kỹ thuật, đảm bảo an toàn, duy trì tối đa ngày tàu tốt, tăng cường công tác quản lý cung ứng vật tư, phụ tùng, tiết giảm chi phí.

- Kinh doanh xăng dầu: Nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường các biện pháp cạnh tranh để thu hút đơn hàng. Ngoài ra, nghiên cứu các cơ chế đảm bảo tài chính linh hoạt, phù hợp để phát triển bán hàng, đồng thời tiếp tục tìm kiếm giải pháp bán hàng cho tàu biển nước ngoài thông qua môi giới.

- Đối với hoạt động bất động sản: Xây dựng kế hoạch đầu tư hoàn thiện các hạng mục cơ sở hạ tầng còn lại thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư tại dự án Anh Dũng VII; xây dựng phương án xây thô các căn nhà để bán trên nguyên tắc bảo đảm thu hồi vốn ngay theo định hướng thoái dần vốn tại dự án.

- Tăng cường mở rộng cung ứng thuyền viên ra thị trường bên ngoài, chú trọng công tác tuyển dụng đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ sĩ quan thuyền viên, tăng cường phát triển thị phần dịch vụ đại lý tàu biển.

4. Kế hoạch năm 2022:

Dự báo năm 2022 nền kinh tế thế giới nói chung, nền kinh tế Việt Nam nói riêng sẽ dần hồi phục xong tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức. Hiện nay, mức độ kiểm soát dịch bệnh được cải thiện tốt hơn, chính phủ cũng đã có các chính sách: thích ứng, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả trong việc phòng chống dịch bệnh và phát triển kinh tế sẽ tạo điều kiện để từng bước phục hồi và phát triển kinh tế.

Hoạt động kinh doanh xăng dầu của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam năm 2021 tuy có giảm sút cả về sản lượng và hiệu quả do ảnh hưởng từ dịch bệnh. Nhưng năm 2022 khi dịch bệnh được kiểm soát tốt hơn sẽ tạo điều kiện, tiền đề thúc đẩy hoạt động kinh doanh của ngành, nhu cầu vận chuyển hàng nhập khẩu của Tập đoàn có thể tăng trưởng sản lượng tiêu thụ. Trong xây

dựng kế hoạch Công ty xem xét đến cả các yếu tố kỳ vọng vào sự hồi phục kinh tế nói chung và ngành vận tải xăng dầu nói riêng. Các chỉ tiêu cụ thể sau:

4.1 Về kế hoạch SX-KD:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2022	SO VỚI TH 2021 (%)
1	Tổng doanh thu	1.000 đ	974.870.695	755.539.273	77,50
2	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	21.430.055	50.170.499	234,11
3	Thuế thu nhập DN	1.000 đ	10.932.870	18.506.404	169,27
4	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	10.497.185	31.664.095	301,64
5	Cổ tức	%	05%	Tối thiểu 05%	100,00

4.2 Về kế hoạch đầu tư:

a) Đẩy nhanh tiến độ tìm kiếm mặt bằng và các thủ tục theo quy định để đầu tư xây dựng trụ sở Công ty theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

b) Đầu tư 01 tàu đã qua sử dụng trọng tải phù hợp với sự thay đổi của thị trường để thay thế tàu Petrolimex 10.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

5.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: đã nêu ở khoản 6.1; 6.2 mục 6 phần II tại báo cáo này

5.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: đã nêu ở khoản 6.3 mục 6 phần II tại báo cáo này

5.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Doanh nghiệp với cộng đồng địa phương: đã nêu ở khoản 6.4 mục 6 phần II tại báo cáo này

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1.1. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp 07 phiên và 22 lần lấy ý kiến bằng văn bản để đưa ra các quyết định kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành, trong đó một số nghị quyết, quyết định quan trọng như sau:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ năm 2021 theo hình thức trực tuyến và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2021-2025;

- Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021; giao kế hoạch SXKD năm 2021; Chi trả cổ tức năm 2020 tỷ lệ 06% bằng tiền mặt, điều quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Phê duyệt giá trị quyết toán đầu tư tàu Petrolimex 21.

- Phê duyệt kết quả đấu giá bán 02 tòa nhà 37 Phan Bội Châu và 43 Quang Trung; Thông qua dự thảo hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là Văn phòng trụ sở làm việc tại 37 Phan Bội Châu và dự thảo hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là cao ốc văn phòng VIPCO TOWER tại 43 Quang Trung.

- Yêu cầu Tổng giám đốc tiếp tục đẩy mạnh thoái vốn các khoản bất động sản đầu tư ngoài theo thẩm quyền; thoái vốn tại một số dự án nhỏ.

- Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch với người có liên quan theo đề nghị của Tổng Giám đốc.

- Thông qua Quy định phân công nhiệm vụ Người đại diện theo pháp luật của Công ty; thông qua Quy chế quản lý chi phí và chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý đầu tư, Quy chế công bố thông tin. Sửa đổi Điều lệ Công ty Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO và Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long theo Quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Thông qua phương án kiện toàn Chi nhánh Hồng Bàng và Ban quản lý các dự án,

- Thống nhất một số nội dung chỉ đạo Tổng giám đốc về công tác thực hiện kế hoạch SX-KD năm 2021.

- Thống nhất với các nội dung kiến nghị đề của Ban rà soát đánh giá tổng thể Dự án Anh Dũng VII.

- Thông qua kế hoạch dòng tiền Quý III, IV/2021 và cả năm 2021, phương án quản lý và tiền gửi kỳ hạn, phương án đánh giá và lựa chọn ngân hàng, phương án kỳ hạn tiền gửi; Giao Chủ tịch HĐQT chỉ đạo thực hiện lập kế hoạch dòng tiền, phương án quản lý nguồn tiền gửi có kỳ hạn, định kỳ báo cáo HĐQT. Thông qua phương án trả nợ trước hạn gốc vay đầu tư tàu Petrolimex 18 và Petrolimex 21.

- Giao cho Ban tìm kiếm và đầu tư trụ sở văn phòng Công ty lựa chọn đơn vị có chức năng và ký Hợp đồng tư vấn xây dựng Dự án đầu tư xây dựng trụ sở văn phòng Công ty.

- Thông qua nội dung kiến nghị của Người đại diện theo Pháp luật Công ty liên qua đến vụ việc Công ty TNHH Thiên Lộc Phú.

- Thành lập Ban thực hiện bán tàu Petrolimex 10 để xây dựng dự án bán tàu và thực hiện quy trình bán tàu Petrolimex 10 theo quy định Pháp luật và Công ty.

- Yêu cầu Chủ tịch HĐQT/Trưởng ban tìm kiếm đầu tư trụ sở văn phòng Công ty tiếp tục đánh giá, hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, xây dựng trụ sở văn phòng Công ty trình HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền.

- Phê duyệt dự toán sửa chữa trung gian trên đà tàu Petrolimex 16.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được phân công và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên chịu trách nhiệm thực hiện và quản lý; bên cạnh đó, quy định rõ các chế độ thông tin, báo cáo và chế độ trách nhiệm rõ ràng với từng thành viên.

1.2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT năm 2021:

Theo nhiệm vụ được phân công, các thành viên HĐQT đã chủ động trong công tác, nghiên cứu, báo cáo, đề xuất với Hội đồng quản trị xem xét, quyết định những vấn đề thuộc lĩnh vực phân công và những lĩnh vực khác. Các thành viên luôn chủ động, có trách nhiệm trong trao đổi, thảo luận để kịp thời đưa ra các quyết sách đúng đắn phục vụ kịp thời các hoạt động của Công ty.

Trong năm qua, các thành viên HĐQT đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

1.3. Về sản xuất kinh doanh năm 2021:

Căn cứ kế hoạch SX-KD năm 2020 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua, Hội đồng quản trị đã triển khai giao kế hoạch cho các Công ty và chỉ đạo tổ chức thực hiện. Kết quả như sau:

- **Tổng doanh thu:** 974.870.695.000 đồng đạt 110,77% kế hoạch và bằng 163,24% so với thực hiện năm 2020.

- **Tổng lợi nhuận trước thuế:** 21.430.055.000 đồng, đạt 52,78% kế hoạch và bằng 26,76% so với thực hiện năm 2020.

- **Nộp ngân sách:** 32.057.464.000 đồng, đạt 89,68% so với kế hoạch và bằng 25,55% so với thực hiện năm 2020.

- Trong năm Công ty đã đảm bảo an toàn tuyệt đối trong hoạt động SX-KD.

- Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và chăm lo đời sống vật chất cũng như tinh thần cho người lao động, tạo mọi điều kiện cho người lao động phát huy, cống hiến cho sự phát triển chung của Công ty.

1.4. Công tác đầu tư tài:

1.4.1. Về đầu tư tài:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã tích cực chỉ đạo tích cực tìm kiếm, lựa chọn cơ tài phù hợp với nhu cầu vận chuyển của thị trường, nhưng do ảnh hưởng rất lớn của tình hình dịch bệnh Covid 19, giá thuê tài rất thấp, đặc biệt khai thác nguồn hàng khó khăn do vậy đến nay Công ty chưa thực hiện đầu tư. Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện tìm kiếm tài phù hợp để đầu tư trong năm 2022.

1.4.2. Về tìm kiếm đầu tư trụ sở văn phòng Công ty

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã thành lập và kiện toàn Ban tìm kiếm và đầu tư trụ sở văn phòng Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO (Ban đầu tư trụ sở công ty/Ban) và đã giao cho Ban lựa chọn đơn vị có chức năng và ký Hợp đồng tư vấn xây dựng Dự án đầu tư xây dựng trụ sở văn phòng Công ty.

Ban tìm kiếm đầu tư trụ sở Công ty đã tích cực tìm kiếm địa điểm đồng thời xây dựng phương án trình HĐQT và các cấp có thẩm quyền xin chủ trương đầu tư đồng thời làm rõ thêm một số nội dung, vấn đề theo yêu cầu, tuy nhiên thực tế chưa tìm được địa điểm phù hợp để có thể xây dựng phương án cụ thể. Trong năm 2022, Ban tìm kiếm đầu tư sẽ tiếp tục hoàn thiện xây dựng phương án, hoàn thiện chủ trương đầu tư và đẩy nhanh tiến độ tìm kiếm mặt bằng, trên cơ sở đó thực hiện các bước về quy trình đầu tư theo quy định.

1.4.3. Công tác tìm kiếm, đầu tư hệ thống bán lẻ xăng dầu:

Do dịch bệnh Covid 19 tiếp tục kéo dài và diễn biến phức tạp, hoạt động bán lẻ xăng dầu giảm sút, sản lượng xuất bán nội địa cũng như tái xuất cũng giảm đáng kể do mức tiêu thụ nhiên liệu liên quan đến các loại hình vận tải vẫn thấp, giá nhiên liệu tăng và những hạn chế về chính sách, cơ chế bán hàng và cạnh tranh cao, vì vậy công ty chưa tìm kiếm, đầu tư thêm cây xăng, nâng cao năng lực hệ thống bán lẻ xăng dầu cũng như năng lực đội tàu và dịch vụ bunker.

1.5. Công tác rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản lý:

- Để đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và tình hình hình thực tế, HĐQT Công ty đã tiến hành xây dựng, rà soát, sửa đổi bổ sung, Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua ngày 28/6/2021.

- Trên cơ sở Điều lệ Công ty được ĐHĐCĐ 2021 thông qua, Ban chỉ đạo thực hiện rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ và quy chế quản lý Công ty mẹ và các đơn vị thành viên (Ban Chỉ đạo) đã tiến hành rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung hệ thống quy chế quản lý Công ty và Điều lệ Công ty TNHH MTV và đã hoàn thành sửa đổi, bổ sung và ban hành: Quy chế về quản lý chi phí, chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý đầu tư, Quy chế Công bố thông tin của Công ty CP Vận tải Xăng dầu VIPCO và Điều lệ Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long, Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO. Hiện đang tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế tài chính, Quy chế hoạt động Chi nhánh Hồng Bàng và các quy chế quản lý khác.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên, Nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác (Nhóm đại diện) và cán bộ quản lý:

Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của HĐQT, trong đó giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên và đầy đủ. HĐQT cũng chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình thực tế kinh doanh của Công ty để ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng thẩm quyền, đúng Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty nhằm định hướng các hoạt động của Ban điều hành trong năm 2021

Thừa ủy quyền của HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã triệu tập họp với Ban tổng giám đốc, cán bộ quản lý về các nội dung chính sau:

- Phân tích, đánh giá hoạt động khai thác đội tàu và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021, ghi nhận các vấn đề mà Ban ban điều hành báo cáo, phân tích những khó khăn, thuận lợi và đề ra các giải pháp để thực hiện các mục tiêu đề ra.

- Yêu cầu Ban điều hành, Kế toán trưởng có báo cáo tham mưu HĐQT về kế hoạch tài chính, sử dụng vốn, kế hoạch đầu tư và Chủ tịch HĐQT sẽ thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị.

- Đánh giá kết quả kinh doanh 9 tháng/2021 và kế hoạch cho quý 4/2021.

- Chủ tịch HĐQT hàng tháng đánh giá kế hoạch và kết quả giao ban hàng tháng, đánh giá kết luận chỉ đạo của Tổng giám đốc.

Nhìn chung năm 2021, Tổng giám đốc, Chủ tịch, Giám đốc các Công ty thành viên, Nhóm đại diện và các cán bộ quản lý đã thực hiện có trách nhiệm các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2021

Căn cứ kết quả thực năm 2020, trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đặc điểm tình hình trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch hoạt động cho năm 2021 như sau:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Đẩy mạnh mọi mặt hoạt động của Hội đồng quản trị. Tăng cường đánh giá, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên đặc biệt trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động của Công ty; củng cố, nâng cao năng lực của bộ máy điều hành.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung, xây dựng hệ thống quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Pháp luật;

- Tiếp tục chỉ đạo công tác tái cấu trúc mô hình hoạt động, nghiên cứu mở rộng kinh doanh xăng dầu.

- Tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới công chúng một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch; bảo vệ quyền lợi tối đa cho cổ đông.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

1.1.1 Thành viên

Thành viên HĐQT Công ty gồm có 07 thành viên bao gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Hữu Thành	Chủ tịch	01/11/2019	TV HĐQT không điều hành
2	Ông Vũ Đình Hiến	Thành viên	01/11/2014	
3	Ông Vũ Quang Khánh	Thành viên	02/12/2005	
4	Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên	25/04/2016	
5	Đỗ Lệnh Công	Thành viên	28/06/2021	TV HĐQT không điều hành
6	Ông Nguyễn Đình Tuấn	Thành viên	22/06/2020	TV HĐQT độc lập
7	Ông Vũ Ngọc Vinh	Thành viên	2/06/2020	TV HĐQT không điều hành

1.1.2 Cơ cấu

Stt	Họ và tên	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Nguyễn Hữu Thành <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	8.556.000	12,50	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hóa dầu VP
		8.556.000	12,50	
2	Ông Vũ Đình Hiến <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	5.883.365	8,59	
		5.882.000	8,59	
3	Ông Nguyễn Quang Minh <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	5.893.446	8,61	
		5.882.000	8,59	
4	Ông Đỗ Lệnh Công <i>Trong đó: Đại diện TCT vận tải thủy Petrolimex</i>	5.882.000	8,59	
		5.882.000	8,59	
5	Ông Vũ Quang Khánh	20.935	0,03	Chủ tịch Cty TNHH MTV Thuyền viên Vipco.
6	Ông Nguyễn Đình Tuấn	23.755	0,035	
7	Ông Vũ Ngọc Vinh	2.140	0,003	Chủ tịch Cty TNHH MTV Vipco Hạ Long.

* Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông NGUYỄN HỮU THÀNH

Họ và tên: NGUYỄN HỮU THÀNH

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 26/6/1971

Nơi sinh: Tân Lý, Lý Nhân, Hà Nam

<i>CCCD:</i>	Số 031071007271, Ngày cấp: 01/08/2019, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 415 Lê Lợi, P. Lê Lợi, Q. Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0913.020.122
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Thạc sỹ Quản lý Kinh tế, Kỹ sư máy tàu biển, Máy trưởng tàu biển hạng 1
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 10/1998 - 11/2006 :	Thợ máy, Sỹ quan máy, Máy trưởng tàu biển Công ty Vận tải biển Việt nam (VOSCO)
+ Từ 06/2006 -02/2009	Sỹ quan máy tàu biển Công ty CP Vận tải xăng dầu VITACO
+ Từ 4/2009 -03/2013:	Sỹ quan, Máy trưởng tàu biển Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 4/2013 -9/2013:	Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
+ Từ 10/2013 - 12/2015:	Trưởng phòng Kỹ thuật - vật tư Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco
+ Từ 12/2013 - 4/2018:	Kiểm soát viên Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.
+ Từ 01/2016 - 10/2019:	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 04/2016 - 10/2019	Ủy viên HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
+ Từ 05/2018 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.
+ Từ 11/2019 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty</i>	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu Vipco.
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP.

2. Ông VŨ ĐÌNH HIỂN (Như Mục II; 2.1.1)
3. Ông VŨ QUANG KHÁNH (Như Mục II; 2.1.2)
4. Ông NGUYỄN QUANG MINH (Như Mục II; 2.1.4)

5. Ông ĐỖ LỆNH CÔNG

Họ và tên: ĐỖ LỆNH CÔNG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 20/10/1982

Nơi sinh: Hai Bà Trưng, Hà Nội

CCCD: Số 001082024299, Ngày cấp: 25/04/2021,
Nơi cấp: Cục QLHC TTXH

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Căn 1207B2, Chung cư Mandarin Garden,
Hoàng Minh Giám, P. Trung Hòa, Q. Cầu
Giấy, Tp. Hà Nội

Số ĐT liên lạc: 0915.087.440

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA), Cử
nhân kinh tế kế toán (BA)

Quá trình công tác:

- + Từ 12/2005 - 02/2006 : Kiểm toán, Công ty TNHH Kiểm toán
KPMG Việt nam (KPMG)
- + Từ 03/2006 -10/2014 Chuyên viên xuất nhập khẩu mặt hàng Xăng,
phòng Xuất nhập khẩu Tập đoàn xăng dầu
Việt Nam
- + Từ 11/2014 -07/2018: Chuyên viên tái xuất thị trường Campuchia,
phòng Xuất nhập khẩu Tập đoàn xăng dầu
Việt Nam.
- + Từ 08/2018 - nay Phó trưởng Phòng Kinh doanh, Tổng Công ty
Vận tải thủy Petrolimex.
- + Từ 07/2021 - nay Ủy viên HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu
Vipco, thành viên nhóm đại diện vốn Tổng
Công ty Vận tải thủy Petrolimex tại Công ty
CP Vận tải xăng dầu Vipco

Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Ủy viên HĐQT Công ty CP Vận tải Xăng dầu
Vipco.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó trưởng Phòng Kinh doanh, Tổng Công ty
Vận tải thủy Petrolimex

6. Ông VŨ NGỌC VINH

Họ và tên: VŨ NGỌC VINH

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 14/04/1974

Nơi sinh: Ngũ Phúc, Kim Môn, Hải Dương

CMND: Số 030074007479, Ngày cấp: 25/02/2020,
Nơi cấp: Cục cảnh sát.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 126/G5 Khu đô thị Anh Dũng 7 - Dương
Kinh - Tp. Hải Phòng.

Số ĐT liên lạc: 0915 348 943

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học sư phạm ngoại ngữ, cử nhân
Đại học ngoại thương, cử nhân học viện hàng
hải Singapore.

Quá trình công tác:

+ *Từ 11/2001 - 1/2004:* Chuyên viên phòng Kinh doanh - Công ty
vận tải xăng dầu đường thủy I

+ *Từ 2/2004 - 3/2006:* Chuyên viên Petrolimex Singapore.

+ *Từ 3/2006 - 10/2006:* Chuyên viên phòng Khai thác thuê tàu - Công
ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.

+ *Từ 10/2006 - 03/2010:* Trưởng phòng kinh doanh - Công ty TNHH
MTV Vipco Hải Phòng.

+ *Từ 03/2010 - 9/2013:* Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Vipco
Hải Phòng.

+ *Từ 10/2013 - 03/2014:* Phó giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH
MTV Vipco Hạ Long tại Hải Phòng.

+ *Từ 04/2014 - 04/2015* Giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH MTV
Vipco Hạ Long tại Hải Phòng.

+ *Từ 04/2015 - nay* Giám đốc Công ty TNHH MTV Vipco Hạ
Long.

+ *Từ 06/2020 - nay:* Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng
dầu VIPCO.

+ *Từ 06/2020 - nay* Chủ tịch Công ty TNHH MTV Vipco Hạ
Long.

*Các chức vụ công tác hiện nay tại
Công ty:* Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng
dầu VIPCO.

*Các chức vụ hiện đang nắm giữ
tại tổ chức khác:* Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH
MTV Vipco Hạ Long.

7. Ông NGUYỄN ĐÌNH TUẤN

Họ và tên:

NGUYỄN ĐÌNH TUẤN

<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	26/04/1985
<i>Nơi sinh:</i>	Hải phòng.
<i>CCCD:</i>	Số 031085002789, Ngày cấp: 03/10/2019, Nơi cấp: Hải Phòng
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	Số 41 Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng.
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0943 302 536
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Quản trị kinh doanh
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ 10/2003 - 01/2015	Học và làm việc ở Anh
+ Từ 09/2015 - 9/2019	Chuyên viên phòng Kỹ thuật-vật tư - Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO
+ Từ 06/2020 – nay	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO.
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco.

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: có Ban Tổng hợp Hội đồng quản trị bao gồm 08 thành viên trực thuộc HĐQT.

* Hoạt động của Ban tổng hợp Hội đồng quản trị:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, năm 2021 Ban Tổng hợp HĐQT đã thực hiện những công việc sau:

- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu cho việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 28/6/2021 theo hình thức trực tuyến; chuẩn bị tài liệu cho các phiên họp Hội đồng quản trị và lấy ý kiến bằng văn bản.

- Công bố thông tin định kỳ, bất thường và theo yêu cầu về tình hình hoạt động của Công ty với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo quy định của pháp luật.

- Trực tiếp tham gia rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản lý Công ty, Điều lệ Công ty TNHH MTV.

- Tổng hợp kết quả thực hiện SX-KD định kỳ hàng quý, năm và theo yêu cầu.

- Rà soát, tổng hợp kế hoạch năm 2021 báo cáo Hội đồng quản trị.

- Tham mưu cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT các công việc liên quan.

- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ và theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp 07 phiên vào các ngày 08/03; 16/4; 18/6; 28/6; 09/7; 12/10; 29/12 và 22 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
1	05/VP-NQ-HĐQT	06/01/2021	Tiếp tục triển khai bán đấu giá 02 tòa nhà 37 Phan Bội Châu và 43 Quang trung.	100%
2	17/VP-NQ-HĐQT	22/01/2021	- Tạm giao kế hoạch năm 2021 cho Công ty mẹ và các công ty TNHH MTV - Phê duyệt giá trị quyết toán đầu tư tàu Petrolimex 21.	100%
3	29/VP-NĐ-HĐQT	01/02/2021	- Điều chỉnh dự toán nguồn chi để thực hiện tri ân nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập Công ty và 15 năm cổ phần hóa. - Điều quỹ khen thưởng, phúc lợi cho Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.	100%
4	54/VP-NĐ-HĐQT	09/02/2021	- Phê duyệt dự toán sửa chữa tàu Petrolimex 21	100%
5	64/VP-NQ-HĐQT	10/03/2021	- Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	100%
6	78/VP-NQ-HĐQT	01/04/2021	- Ký kết các Hợp đồng liên quan để thoái vốn 02 tòa nhà 37 Phan Bội Châu và 43 Quang Trung.	100%
7	79/VP-NQ-HĐQT	02/4/2021	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.	100%
8	80/VP-NQ-HĐQT	06/4/2021	- Giao cho Ban điều hành phối hợp với Ban thoái vốn 02 tòa nhà đẩy nhanh tiến độ làm việc với các cơ quan chức năng thành phố Hải phòng, thực hiện nộp các nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo quy định, sớm hoàn thành GCN quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thuê để ký hợp đồng mua bán tài sản..	100%
9	85/VP-NQ-HĐQT	16/4/2021	- Phê duyệt kết quả đấu giá bán 02 tòa nhà 37 Phan Bội Châu và 43 Quang Trung - Thông qua dự thảo hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là 02 tòa nhà 37 Phan Bội Châu và 43 Quang Trung. - Triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm	100%

			2021	
10	89/VP-NQ-HĐQT	22/4/2021	Thông qua báo cáo đề xuất của Tổng giám đốc/trưởng ban tìm kiếm văn phòng làm việc Công ty.	100%
11	106/VP-NQ-HĐQT	19/5/2021	- Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và thông báo ứng cử, đề cử để bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2025. - Thông qua báo cáo đề xuất của Trưởng ban thực hiện thoái vốn tòa nhà 37 Phan Bội Châu và 43 Quang trung.	100%
12	116/VP-NQ-HĐQT	26/5/2021	- Thông qua chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 - Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	100%
13	120/VP-NQ-HĐQT	28/5/2021	- Thông qua 1 số nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty VP theo tờ trình của nhóm đại diện tại Công ty VP	100%
14	121/VP-NQ-HĐQT	10/6/2021	Thông qua việc thay đổi thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	100%
15	126/VP-NQ-HĐQT	18/6/2021	- Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch theo đề nghị của Tổng Giám đốc.	100%
16	127/VP-NQ-HĐQT	18/6/2021	- Thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 danh sách ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2025. - Thông qua Chương trình, dự thảo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, dự thảo quy chế bầu cử theo hình thức trực tuyến trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 xem xét thông qua.	100%
17	135/VP-NQ-HĐQT	29/6/2021	- Bầu ông Nguyễn Hữu Thành giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2025 kể từ ngày 28/6/2021. Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt nam là đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 của Công ty. - Phê duyệt BCTC năm 2020 của Công ty CP VTXD VIPCO và các Công ty TNHH MTV. - Bổ nhiệm ông Lê Trung Tấn - Trưởng ban Tổng hợp HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty thời hạn 5 năm kể	100%

			<p>từ ngày 01/7/2021.</p> <p>- Ủy quyền cho ông Lê Trung Tấn - Trưởng ban tổng hợp HĐQT là người công bố thông tin của Công ty kể từ ngày 01/7/2021.</p>	
18	149/VP-NQ-HĐQT	13/7/2021	<p>- Triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:</p> <p>+ Giao kế hoạch SXKD năm 2021 cho Công ty mẹ, chấp thuận kế hoạch SXKD năm 2021 các Công ty TNHH MTV và nhóm đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty đầu tư tại Công ty CP vận tải hóa dầu VP.</p> <p>+ Chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt như sau:</p> <p>+) Ngày đăng ký cuối cùng: 30/7/2021</p> <p>+) Tỷ lệ chi trả cổ tức: 06%/cổ phiếu</p> <p>+) Ngày thanh toán: 20/8/2021</p> <p>- Một số nội dung khác</p>	
19	167/VP-NQ-HĐQT	26/7/2021	<p>- Thông qua quy định phân công thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật tại Công ty.</p> <p>- Công nhận các danh hiệu thi đua của tập thể/cá nhân và phê duyệt mức chi thưởng cho các danh hiệu thi đua năm 2020.</p>	
20	173/VP-NQ-HĐQT	02/8/2021	<p>- Thông qua phương án trợ cấp, hỗ trợ người lao động khi sắp xếp lại chi nhánh Hồng Bàng.</p> <p>- Thông qua phương án chi cho người lao động trong đại dịch Covid và nhân dịp quốc khánh 2-9.</p>	
21	194/VP-NQ-HĐQT	01/9/2021	<p>Thống nhất một số nội dung về công tác thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021</p>	
22	199/VP-NQ-HĐQT	01/10/2021	<p>- Thông qua Quy chế quản lý đầu tư Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO gồm 09 Chương, 22 Điều và Điều lệ Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long gồm 06 Chương, 27 Điều.</p> <p>- Miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV VIPCO Hạ Long</p> <p>- Thông qua báo cáo đánh giá mức độ hoàn thành công việc năm 2020 của Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty</p>	

			tại Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP.	
23	205/VP-NQ-HĐQT	14/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất với những nội dung đề xuất, kiến nghị tại Báo cáo số 319/VP-THKH-BTGD ngày 08/10/2021 của Tổng giám đốc. - Thông qua các nội dung kiến nghị đề xuất tại Báo cáo số 322/VP-BC-CTHĐQT ngày 08/10/2021 của Hội đồng quản trị. - Công tác đầu tư - Một số nội dung khác 	
24	222/VP-NQ-HĐQT	08/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO gồm 03 Chương, 15 Điều và các Phụ lục đính kèm. - Thông qua phương án trả nợ trước hạn gốc vay đầu tư tàu Petrolimex 18 và Petrolimex 21 theo tờ trình số 354/VP-BC-TGD ngày 01/11/2021 của Tổng giám đốc. - Thống nhất chi trả 100% thù lao năm 2020 cho Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Công ty tại Công ty CP hóa dầu VP. 	
25	269/VP-NQ-HĐQT	26/11/2021	V/v kiện toàn Chi nhánh Hồng Bàng và Ban quản lý các dự án	
26	281/VP-NQ-HĐQT	08/12/2021	Thông qua lựa chọn Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất tại Bình Sơn - Quảng Ngãi - Việt nam là đơn vị thực hiện sửa chữa trung gian trên đà tàu Petrolimex 16 theo tờ trình số 376/VP-TT-TGD ngày 03/12/2021 của Tổng giám đốc	
27	285/VP-NQ-HĐQT	20/12/2021	Giải quyết một số tồn tại	
28	290/VP-NQ-HĐQT	23/12/2021	Phê duyệt dự toán sửa chữa trung gian trên đà tàu Petrolimex 16	
29	296/VP-NQ-HĐQT	30/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Tạm giao kế hoạch năm 2022 cho Công ty mẹ và các Công ty TNHH MTV. - Một số nội dung khác 	

1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

1.4.1. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT:

- Năm 2021, HĐQT đã thực hiện các hoạt động theo đúng tinh thần mà nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đề ra. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, tích cực đóng góp ý kiến vào các hoạt động chỉ đạo tình hình SXKD của Công ty.

- HĐQT có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, các thành viên thực hiện tốt chức trách và nhiệm vụ của mình, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình, nhận thức rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của cổ đông và Công ty.
- HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp ban TGD thực hiện tốt vai trò điều hành của mình.
- HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng và lợi nhuận năm 2021, thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, mang lại hiệu quả cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động.

1.4.2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

- Năm 2021 tình hình dịch bệnh diễn ra trên địa bàn Tp. Hải phòng hết sức phức tạp. Tuy nhiên các cuộc họp của HĐQT đã diễn ra thường xuyên theo hình thức họp bán trực tiếp và kịp thời với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo theo đúng nguyên tắc đề ra. Nội dung các cuộc họp các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.
- Các nội dung họp đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và ban TGD. Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng.

1.4.3. Về việc giám sát Tổng giám đốc và các thành viên trong Ban TGD:

- Nhìn chung HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGD, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời theo tình hình thực tế.
- Các thành viên HĐQT nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban TGD. Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban TGD đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban TGD. Các quyết sách của Ban TGD được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ và cập nhật nhanh nhất tình hình hoạt động của Công ty.
- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ Ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp Công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

1.5. Hoạt động của Ban Tổng hợp Hội đồng quản trị:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, năm 2021 Ban Tổng hợp HĐQT đã thực hiện những công việc sau:

- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu cho việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 28/6/2021 theo hình thức trực tuyến; chuẩn bị tài liệu cho các phiên họp Hội đồng quản trị và lấy ý kiến bằng văn bản.
- Công bố thông tin định kỳ, bất thường và theo yêu cầu về tình hình hoạt động của Công ty với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo quy định của pháp luật.
- Trực tiếp tham gia rà soát, sửa đổi bổ sung Điều lệ và Quy chế quản lý Công ty, Điều lệ Công ty TNHH MTV.

- Tổng hợp kết quả thực hiện SX-KD định kỳ hàng quý, năm và theo yêu cầu.
- Rà soát, tổng hợp kế hoạch năm 2021 báo cáo Hội đồng quản trị.
- Tham mưu cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT các công việc liên quan.
- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ và theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.

2.2. Cơ cấu ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Lê Đức Bình <i>Trong đó: Đại diện TCTy vận tải thủy Petrolimex</i>	Trưởng Ban	28/6/2021	5.152.142 5.135.800	7,53 7,50	
2	Ông Nguyễn Tiến Long <i>Trong đó: Đại diện TCTy vận tải thủy Petrolimex</i>	TV BKS	28/6/2021	3.585.432 3.585.432	5,23 5,23	Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính TCTy Vận tải thủy Petrolimex
3	Bà Phí Tuyết Thanh	TV BKS	28/6/2021	5		

2.3. Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Kiểm soát

2.3.1 Trưởng Ban kiểm soát - ÔNG LÊ ĐỨC BÌNH

Họ và tên: **LÊ ĐỨC BÌNH**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 18/10/1968

Nơi sinh: Phù Khê, Tiên Sơn, Bắc Ninh

CMND: Số 031068004496, Ngày cấp: 23/03/2018, Nơi cấp: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 108 Tây Trung Hành, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng

Số ĐT liên lạc: 0913 265 033

Trình độ chuyên môn: Kế toán Công nghiệp-Đại học Tài chính Kế toán

Quá trình công tác:

+ Từ 10/1989 - 05/1996: Nhân viên Kế toán- Công ty May Hải Phòng.

+ Từ 06/1996 - 10/1999:	Nhân viên, phó trưởng phòng KTTC- Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 11/1999 - 09/2003 :	Phó Giám đốc Chi nhánh- Kiêm trưởng phòng Kinh doanh- Tổng hợp Chi nhánh Quảng Ninh thuộc Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 10/2003 -12/2005:	Phó Trưởng Ban điều hành dự án, Phó trưởng phòng đầu tư kinh doanh bất động sản Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I.
+ Từ 01/2006 -12/2006:	Phó Ban dự án, Giám đốc Chi nhánh VIPCO Anh Dũng Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO.
+ Từ 01/2007 -02/2009:	Giám đốc Công ty TNHH một thành viên bất động sản VIPCO
+ Từ 03/2009 - nay:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
+ Từ 03/2012 - 03/2014	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cảng Nam Hải Đình Vũ
+ Từ 12/2014 - 5/2016:	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cảng Xanh VIP
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.

2.3.2 Thành viên Ban kiểm soát: ÔNG NGUYỄN TIẾN LONG

Họ và tên:	NGUYỄN TIẾN LONG
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	28/5/1984
Nơi sinh:	Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng
Số CMND/Hộ chiếu:	031084003344; Ngày cấp: 26/10/2015; Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Tổ 20 Khu 1, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng
Số ĐT liên lạc:	0704.161616
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:	
+ Từ 07/2009 - 08/2010	Chuyên viên kinh doanh tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bảo An.

- + Từ 9/2010 - 11/2011 Phó phòng Kinh doanh tại Công ty Cổ phần Nội thất Bảo An.
 - + Từ 04/2012 – 06/2015 Trưởng phòng Logistics tại Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải và Xuất nhập khẩu Tùng Bách.
 - + Từ 08/2015 – 12/2020 Chuyên viên phòng Tổ chức Hành chính, Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex.
 - + Từ 01/2021 – nay Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex.
 - + Từ 07/2021 – nay Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vipco.
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:* Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Vipco.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:* Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex.

2.3.3 Thành viên Ban kiểm soát: **BÀ PHÍ TUYẾT THANH**

Họ và tên: **PHÍ TUYẾT THANH**

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 18/03/1975

Nơi sinh: Hải Phòng

CMND: Số 031175008154, Ngày cấp: 08/06/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Paris 06-10 KĐT Vinhomes Imperia Thượng lý, Hồng Bàng, Hải Phòng

Số ĐT liên lạc: 0919272179

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ khoa học ngành tổ chức và khai thác tàu biển, Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển.

Quá trình công tác:

- + Từ 06/1996 - 02/1998 Nhân viên phòng KTTC - Xí nghiệp sửa chữa tàu Hồng Hà - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
- + Từ 03/1998 - 12/2005 Chuyên viên phòng Kinh doanh - Công ty vận tải xăng dầu đường thủy I
- + Từ 01/2006 - 02/2009 Chuyên viên phòng Kinh doanh - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO
- + Từ 03/2009 - 03/2010 Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ - Công ty

- Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO
- + Từ 04/2010 - 03/2019 Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Vipco Hạ Long
- + Từ 04/2010 - nay Chuyên viên Ban Tổng hợp HĐQT - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO
- + Từ 07/2021 - nay Thành viên ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu Vipco.

2.4. Các cuộc họp và nghị quyết của Ban kiểm soát

Năm 2021, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành họp 03 phiên họp và 01 lần lấy ý kiến bằng văn bản.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
1		10/6/2021	<p>Thông nhất thông qua các nội dung :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả hoạt động giám sát, kiểm tra của Ban Kiểm soát năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. - Thống nhất tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2021 phối hợp với HĐQT thực hiện thống nhất việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC. - Yêu cầu các KSV tiếp tục tham gia ý kiến bổ sung các nội dung, chương trình kiểm tra giám sát định kỳ 6 tháng năm 2021 ngay sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 kết thúc. 	100%
2	01/VP-NQ-BKS	29/6/2021	- Bầu ông Lê Đức Bình giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO nhiệm kỳ 2021 - 2025 kể từ ngày 28/6/2021	100%
3	02/VP-CV-BKS	06/7/2021	V/v phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2025.	100%
4		29/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo công tác kiểm tra, kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022. - Đánh giá tình hình thực hiện KH SXKD năm 2021 chú trọng nhân tố tác động ảnh hưởng đến kết quả của hoạt động vận tải không đạt chỉ tiêu KH năm 2021. 	100%

2.5. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp và 01 lần lấy ý kiến bằng văn bản thông qua Báo cáo trình ĐHCĐ năm 2022 phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2022, kế hoạch kiểm tra định kỳ 6 tháng tại Công ty mẹ và các công ty thành viên; Soát xét báo cáo tài chính tại Công ty mẹ và các công ty thành viên, rà soát công tác xây dựng KH SXKD năm của các đơn vị.

Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình, quá trình hoạt động của Ban kiểm soát luôn tuân thủ đúng Điều lệ, quy chế quản lý của công ty. Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ, trực tiếp, trực tuyến của Hội đồng quản trị, giao ban thường kỳ của Ban Tổng giám đốc Công ty.

Ban kiểm soát cũng đã phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành tham gia vào các Ban đầu tư trụ sở công ty, thanh lý tàu Petrolimex 10.

Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động và việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người quản lý khác trong hệ thống quản lý điều hành Công ty.

Ban kiểm soát thực hiện soát xét, kiểm tra và thẩm định BCTC quý, 6 tháng và năm của các đơn vị thành viên cũng như toàn hệ thống VIPCO.

Xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập, tham gia góp ý cùng ban điều hành Công ty.

Phối hợp với HĐQT đánh giá lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 trình ĐHCĐ 2022.

2.5.1. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021:

- Báo cáo tài chính của Công ty đã được lập theo đúng các quy định của Bộ Tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt nam, Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và các quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung BCTC Kết quả hoạt động SXKD và Bản thuyết minh BCTC của công ty trong năm 2021 đã được Công ty TNHH kiểm toán KPMG trình bày trong báo cáo kiểm toán xác nhận:

Tổng doanh thu	:	974,871 tỷ đồng
Tổng LN TT	:	21,430 tỷ đồng
Tổng tài sản	:	1.472.308 tỷ đồng
Tổng nguồn vốn	:	1.472.308 tỷ đồng
Trong đó :		
- Nợ phải trả	:	388.603 tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu	:	1.083.705 tỷ đồng

- Căn cứ số liệu BCTC năm 2021 xác định tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, vốn góp của cổ đông vẫn được bảo toàn và phát triển.

	Năm 2021	Năm 2020
+ Chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	: 1,92 lần	1,99 lần
+ Khả năng thanh toán nhanh	: 5,17 lần	2,82 lần
+ Tỷ suất LN TT/Doanh thu thuần	: 3,23 %	15,50 %
+ Tỷ suất LN ST/Doanh thu thuần	: 1,61 %	12,60 %

- Hoạt động vận tải trong năm 2021 đội tàu của công ty được Tổng công ty PGT ký thuê định hạn ổn định 04 tàu trong 11 tháng, tuy nhiên giá cước định hạn năm 2021 đã giảm mạnh so với năm 2020, giá nhiên liệu tăng mạnh, mặt khác do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trên toàn cầu cũng đã tác động không nhỏ đến hoạt động quản lý đội tàu, đặc biệt đối với công tác thay thế thuyền viên, chi phí liên quan đến công tác phòng chống dịch, bảo quản bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, cung ứng được VTPT và khó khăn của chuyên gia kỹ thuật tiếp cận tàu để tiến hành sửa chữa.

Lợi nhuận hợp nhất của công ty chủ yếu là kết quả của hoạt động chuyển nhượng 02 tòa nhà 43 Quang Trung, 37 Phan Bội Châu, thu nhập từ hoạt động tài chính do lãi tiền gửi.

- Do kết quả hoạt động SXKD của Công ty liên kết VP năm 2021 không hoàn thành kế hoạch phát sinh lỗ tăng 13.238.79.097 đồng so với kế hoạch 2021 đã làm cho khoản trích lập dự phòng phát sinh gia tăng thêm làm cho LNTT hợp nhất của Vipco giảm: 6.189.954 nghìn đồng.

- Hoạt động kinh doanh xăng dầu từ năm 2021 là hoạt động bị tác động mạnh do ảnh hưởng của dịch Covid-19 làm cho hoạt động vận tải ngừng trệ, sản lượng bán hàng giảm sút nghiêm trọng đạt: 13.635 M3 bằng 76 % KH 2021 tuy không đạt kế hoạch năm, nhưng đã tăng trưởng và bằng 106 % so với TH năm 2020.

Theo chính sách của Tập đoàn về “lãi gộp điều tiết” kể từ ngày 01/6/2021 Công ty xăng dầu B12 đã giảm chiết khấu bán nội địa như sau:

Đối với dầu DO: Chiết khấu bình quân giảm 24% so với 05 tháng đầu năm

Đối với dầu FO: Chiết khấu bình quân giảm 27% so với 05 tháng đầu năm.

Chiết khấu bán hàng nội địa bình quân:

Mặc dù trong bối cảnh chiết khấu bán hàng giảm theo chính sách của Tập đoàn như đã nêu, tuy nhiên do Công ty đã chủ động, linh hoạt nhập hàng trong kỳ lên giá và giảm tồn kho các kỳ xuống giá và hạn chế giảm giá trực tiếp cho khách hàng nên chiết khấu bình quân chung năm 2021 đạt 628đ/ L/Kg bằng 112,14% so với năm 2020.

Kết quả hoạt động KDXD năm 2021 LNTT: 186 triệu đồng.

Những tồn tại từ những năm 2008-2012 về các khoản phải thu khó đòi kéo dài khả năng thu hồi còn rất thấp, một số đối tượng mất khả năng thanh toán đã làm ảnh hưởng đến nguồn lực tài chính của công ty.

Tổng dư nợ khó đòi: đến 30/12/2021: 12.172.385.760 đồng

Tổng số thu hồi nợ khó đòi năm 2021: 407 triệu (3.34%/ Tổng dư nợ khó đòi).

- Hoạt động đại lý hàng hải vẫn duy trì được lợi thế làm dịch vụ cho các tàu trong hệ thống Petrolimex mặt khác đã mở rộng thêm được khách hàng tại chi nhánh Miền trung. Doanh thu ổn định đạt 103 % so KH 2021 và 94% so với cùng kỳ 2020.

LNTT của hoạt động đại lý HH đạt: 459 triệu đồng các hoạt động dịch vụ khác và thu nhập của hoạt động tài chính cũng mang lại LNTT: 584 triệu đồng bằng 585 % so với KH 2021.

- Hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH MTV Thuyền viên VIPCO tương đối ổn định và có tăng trưởng so với năm 2020, lượng thuyền viên cung ứng chủ yếu là cho các Công ty trong nội bộ Tập đoàn như: Công ty CP Vận tải xăng dầu VIPCO, Tổng công ty Vận tải thủy PETROLIMEX, Công ty CP Vận tải hóa dầu VP và một số khách

hàng nước ngoài khác: Lợi nhuận TT đạt: 166 triệu đồng bằng 166 % KH 2021 và 18 % so với năm 2020.

- Hoạt động cho thuê văn phòng trước những ảnh hưởng của Dịch Covid-19 diễn ra trong năm 2020 công ty cũng đã thực hiện chủ trương của Chính phủ hỗ trợ các đơn vị bị ảnh hưởng do dịch bệnh, thực hiện giảm giá thuê cho khách hàng. Mặt khác cũng do tác động của chủ trương thoái vốn 02 Tòa nhà của Công ty cũng đã tác động đến khách thuê VP đã thực hiện chấm dứt hợp đồng thuê khi đến hạn hoặc chấm dứt trước hạn do vậy doanh thu cho thuê văn phòng giảm sút .

+ Tình hình quản lý công nợ hàng hóa ở lĩnh vực kinh doanh xăng dầu: số dư công nợ tại công ty TNHH MTV VIPCO Hạ long vẫn ở mức cao, mức độ thu hồi hàng năm còn thấp một số khách hàng mất khả năng thanh toán:

2.5.2. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT năm 2021:

Công tác triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 .

- HĐQT đã triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 phê duyệt báo cáo tài chính năm 2020, trích lập các quỹ trình ĐHĐCĐ thông qua việc phân phối lợi nhuận .

- Ngày 22/07/2021 chốt danh sách trả cổ tức 6% bằng tiền mặt và chi trả cổ tức vào ngày 20/08/2021, phê duyệt các tờ trình thực hiện giao kế hoạch SXKD năm 2021 cho Công ty mẹ và các công ty thành viên .

- HĐQT tiếp tục triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 thực hiện việc tái thẩm định giá trị 02 Dự án cao ốc 43 Quang trung và 37 Phan Bội Châu, đấu giá thành công tại phiên thứ 5 ngày 05/02/2021 và triển khai thương thảo hợp đồng, tổ chức bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá kết thúc vào ngày 15/06/2021.

-HĐQT thông qua phương án trợ cấp, hỗ trợ người lao động khi sắp xếp lại chi nhánh Hồng Bàng và phương án chi chi người lao động trong đại dịch Covid.

- HĐQT đã triển khai thực hiện rà soát ban hành Quy chế đầu tư và XDCB cho phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế cũng như khắc phục các kiến nghị của KTNN.

- HĐQT đã triển khai, rà soát và ban hành quy chế công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

- HĐQT thông qua phương án trả nợ gốc vay đầu tư tàu Petrolimex 18 và Petrolimex 21 theo tờ trình số 354/VP-BC-TGD ngày 01/11/2021 của Tổng giám đốc.

- HĐQT thông qua phương án kiện toàn chi nhánh Hồng Bàng và Ban quản lý dự án.

Hội đồng quản trị Công ty thực hiện chế độ làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, các cá nhân phụ trách, quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định theo đúng trình tự và tuân thủ quy định của Nhà nước, các quy chế, quy định hiện hành của Công ty .

Hội đồng quản trị đã chấp hành nghiêm túc và đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật, UBCK Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán đối với các Công ty niêm yết.

Hội đồng quản trị đã tập chung chỉ đạo thực hiện các quyết định liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, quyền lợi của cổ đông.

2.5.3. Sự phối hợp công tác giữa Ban kiểm soát - Hội đồng quản trị - Ban điều hành:

Ban kiểm soát - Hội đồng quản trị - Ban điều hành vẫn duy trì được sự phối hợp chặt chẽ trong việc ban hành các quyết định, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Duy trì chương trình phối hợp kiểm tra giám sát giữa các thành viên ban kiểm soát trong các đợt kiểm tra định kỳ 6 tháng, năm kịp thời có những kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành.

Các định hướng, mục tiêu chính sách lớn của Công ty đều được Hội đồng quản trị - Ban điều hành đưa ra bàn bạc công khai dân chủ và minh bạch .

2.5.4. Những kiến nghị của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

- HĐQT có các chỉ đạo kịp thời công tác đôn đốc thu hồi công nợ khó đòi phát sinh trong quá trình SXKD của công ty mẹ, Vipco Hạ long đối với các khoản nợ khó đòi phát sinh từ hoạt động KDXD, Trường cao đẳng Duyên hải, Công ty United Petro Supplies FZS.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với HĐQT TCTy hóa dầu PLC để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn đối với công ty Cổ phần VT hóa dầu VP đánh giá tổng thể khả năng hoạt động liên tục của Công ty VP.

- HĐQT Tổng công ty quan tâm đưa tàu PX21 vào pool tàu thuê định hạn trong năm 2022 đảm bảo nâng cao hiệu quả khai thác tàu và cam kết đối với nhà tài trợ vốn cho dự án đầu tư tàu Petrolimex 21 .

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương + PPLL (1.000đ)	Thù lao HĐQT + kiêm nhiệm (1.000đ)	Ghi chú
I Hội đồng quản trị					
1	Ông Nguyễn Hữu Thành	Chủ tịch HĐQT	1.156.817		
2	Ông Vũ Đình Hiền	Ủy viên HĐQT Tổng giám đốc	875.437	232.760	
3	Ông Vũ Quang Khánh	Ủy viên HĐQT Phó TGĐ	715.150	222.498	
4	Ông Nguyễn Quang Minh	Ủy viên HĐQT	642.863	265.232	
5	Ông Đỗ Lệnh Công	Ủy viên HĐQT		40.000	

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương + PPLL (1.000đ)	Thù lao HĐQT + kiêm nhiệm (1.000đ)	Ghi chú
6	Ông Nguyễn Đình Tuấn	Ủy viên HĐQT		135.419	
7	Ông Vũ Ngọc Vinh	Ủy viên HĐQT		130.469	
II Ban kiểm soát					
1	Ông Lê Đức Bình	TB kiểm soát	776.723		
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan	Ủy viên BKS TP Hành chính	437.840	101.607	Miễn nhiệm từ 28/6/2021
3	Bà Hoàng Thị Thúy Hương	Ủy viên BKS		110.967	Miễn nhiệm từ 28/6/2021
4	Ông Nguyễn Tiến Long	Ủy viên BKS		28.000	Được bầu TV BKS từ 28/6/2021
5	Bà Phí Tuyết thanh	Ủy viên BKS	195.743	28.000	Được bầu TV BKS từ 28/6/2021

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/ Quan hệ	Số đầu kỳ		PS trong kỳ		Số cuối kỳ		Lý do
			C.phíếu	Tỷ lệ (%)	C.phíếu Tăng	CP Giảm	C.phíếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Thế Long	Thư ký Công ty			24.900	24.900	0		Nhu cầu tài chính cá nhân
2	Nguyễn Đình Tuấn	Thành viên HĐQT	131.055	0,191		107.300	23.755	0,0347	Nhu cầu tài chính cá nhân

3.3 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số đầu kỳ		PS trong kỳ		Số cuối kỳ		Lý do
		C.phíu	Tỷ lệ (%)	C.phíu Tăng	CP Giảm	C.phíu	Tỷ lệ (%)	
1	Công ty CP vận tải xăng dầu VIPCO	3.000.000	4,38		3.000.000	0		Tăng số cổ phần đang lưu hành

3.4. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người liên quan: Công ty ký Hợp đồng với các đơn vị là người liên quan bao gồm các hợp đồng:

STT	Hợp đồng	Thời hạn	Đơn vị ký hợp đồng
1	Hợp đồng thuê tàu định hạn	01/01/2022-31/12/2022	TCTy vận tải thủy Petrolimex (Cổ đông nhà nước chiếm 51% VĐL của Cty Vipco)
2	Hợp đồng thuê tàu chuyển tuyến	Theo chuyển phát sinh thực tế	TCTy vận tải thủy Petrolimex (Cổ đông nhà nước chiếm 51% VĐL của Cty Vipco)
3	Hợp đồng dịch vụ đại lý tàu biển	HĐ nguyên tắc 01 năm	Công ty TNHH MTV Vipco Hạ long (Công ty con - 100% vốn của Cty Vipco)
4	Hợp đồng đại lý thuyền viên	HĐ nguyên tắc 01 năm	Công ty TNHH MTV Thuyền viên Vipco (Công ty con - 100% vốn của Cty Vipco)
5	Hợp đồng dịch vụ quản lý tàu	01/01/2022-31/12/2022	Công ty CP vận tải hóa dầu VP (Công ty Vipco nắm giữ 45,1% VĐL)

3.5. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty luôn đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật về quản trị Công ty.

4. Báo cáo tài chính

4.1 Ý kiến kiểm toán

4.1.1 Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH KPMG Việt nam

Địa chỉ: Tầng 46, Keangnam Landmark 72 E6 Đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt nam.

Điện thoại: (84-24) 3946 1600

Website: kpmg.com.vn

4.1.2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Công ty TNHH KPMG Việt nam sau khi tiến hành kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO cho niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 có ý kiến như sau (nguyên văn báo cáo):

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông

Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành 28/3/2022, được trình bày từ trang 5 đến trang 47.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các

ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày của Công ty cổ phần vận tải xăng dầu VIPCO và các Công ty con, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG Việt nam

Báo cáo kiểm toán số 21-02-00228-22-2

(Đã ký)

(Đã ký)

Đàm Xuân Lâm

Đoàn Thanh Toàn

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 0861-2018-007-1

Kiểm toán số: 3073-2019-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà nội, ngày 28/3/2022

4.1 Báo cáo tài chính được kiểm toán

4.1.1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2021:

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		745.687.159.145	463.275.689.526
Tiền và các khoản tương đương tiền	110		100.954.999.456	129.883.313.714
Tiền	111		14.358.999.456	23.883.313.714
Các khoản tương đương tiền	112		86.596.000.000	106.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		470.000.000.000	120.000.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		470.000.000.000	120.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		84.904.294.246	76.343.668.585
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		52.274.318.795	84.827.439.941
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		3.927.661.038	3.179.800.383
Phải thu ngắn hạn khác	136		38.960.436.533	22.176.958.709
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(10.258.122.120)	(33.840.530.448)
Hàng tồn kho	140		85.145.168.459	95.880.390.785
Hàng tồn kho	141		85.145.168.459	95.880.390.785
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
Tài sản ngắn hạn khác	150		4.682.696.984	41.168.316.442
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		4.021.881.125	1.603.355.121
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		655.365.639	39.564.961.321
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		5.450.220	
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		726.621.169.550	1.138.670.120.531
Các khoản phải thu dài hạn	210		4.616.138.746	4.181.867.024
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		26.473.499.216	265.911.664
Phải thu dài hạn khác	216		13.828.138.746	32.856.867.024
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		(35.685.499.216)	(29.040.911.664)
Tài sản cố định	220		671.933.595.181	871.985.729.074
Tài sản cố định hữu hình	221		670.142.595.181	870.194.729.074
Nguyên giá	222		2.569.325.900.699	2.598.477.421.395
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.899.183.305.518)	(1.728.282.692.321)
Tài sản cố định vô hình	227		1.791.000.000	1.791.000.000
Nguyên giá	228		2.190.877.920	2.190.877.920
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(399.877.920)	(399.877.920)
Bất động sản đầu tư	230			73.682.573.702
Nguyên giá	231			113.357.805.704
Giá trị hao mòn lũy kế	232			(39.675.232.002)
Tài sản dở dang dài hạn	240		1.930.350.000	136.051.185.552

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
Xây dựng cơ bản dở dang	242		1.930.350.000	136.051.185.552
Đầu tư tài chính dài hạn	250		31.003.878.105	39.680.714.595
Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết	252		23.844.423.496	32.605.078.494
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		60.587.790.000	60.587.790.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(53.428.335.391)	(53.512.153.899)
Tài sản dài hạn khác	260		17.137.207.518	13.088.050.584
Chi phí trả trước dài hạn	261		7.124.298.440	1.997.482.740
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		10.012.909.078	11.090.567.844
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.472.308.328.695	1.601.945.810.057

NGUỒN VỐN

NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		388.603.271.258	498.490.002.187
Nợ ngắn hạn	310		182.939.043.376	165.303.729.372
Phải trả người bán ngắn hạn	311		30.191.139.272	54.773.000.419
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		831.514.248	1.526.489.637
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313		2.106.407.272	4.078.131.512
Phải trả người lao động	314		11.254.877.152	17.712.853.585
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1.226.464.533	1.154.327.078
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318			115.150.648
Phải trả ngắn hạn khác	319		20.185.409.171	17.162.337.708
Vay ngắn hạn	320		56.080.000.000	48.774.000.000
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		38.642.857.143	
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		22.420.374.585	20.007.438.785
Nợ dài hạn	330		205.664.227.882	333.186.272.815
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		165.277.000	165.277.000
Phải trả dài hạn khác	337		33.090.786	2.011.062.578
Vay dài hạn	338		180.614.000.000	289.638.000.000
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		10.026.860.096	8.469.076.094
Dự phòng phải trả dài hạn	342		14.825.000.000	32.902.857.143
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.083.705.057.437	1.103.455.807.870
Vốn chủ sở hữu	410		1.083.705.057.437	1.103.455.807.870
Vốn cổ phần	411		684.709.410.000	684.709.410.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		684.709.410.000	684.709.410.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		10.935.240.106	7.571.969.722
Cổ phiếu quỹ	415			(23.773.475.216)
Quỹ đầu tư phát triển	418		306.357.134.201	306.357.134.201
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		81.703.273.130	128.590.769.163

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	1/1/2021 VND
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		71.206.088.363	64.537.935.024
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		10.497.184.767	64.052.834.139
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.472.308.328.695	1.601.945.810.057

Người lập:

Người duyệt:

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hương
Kế toán

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

4.1.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31/12/2021

	Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		681.572.163.182	516.947.273.441
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		183.865.182	89.280.000
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		681.388.298.000	516.857.993.441
Giá vốn hàng bán	11		634.668.890.366	435.564.726.454
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		46.719.407.634	81.293.266.987
Doanh thu hoạt động tài chính	21		22.121.633.510	23.842.820.684
Chi phí tài chính	22		25.197.987.101	17.177.123.962
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>24.053.223.106</i>	<i>16.330.589.616</i>
Phần lỗ trong công ty liên kết	24		(8.760.654.998)	116.501.967
Chi phí bán hàng	25		4.319.922.417	3.426.804.256
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		49.412.507.582	60.655.352.471
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 + 24 - 25 - 26)	30		(18.850.030.954)	23.993.308.949
Thu nhập khác	31		41.314.754.769	56.513.412.845
Chi phí khác	32		1.034.668.758	418.529.865
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		40.280.086.011	56.094.882.980
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		21.430.055.057	80.088.191.929
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		8.297.427.522	17.268.644.951
(Lợi ích)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		2.635.442.768	(1.233.287.161)
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (mang sang trang sau)	60		10.497.184.767	64.052.834.139

	Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (mang sang từ trang trước)	60		10.497.184.767	64.052.834.139
Phân bổ cho:				
Cổ đông của công ty mẹ	61		10.497.184.767	64.052.834.139
Cổ đông không kiểm soát	62			
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		154	789

Người lập:

Người duyệt:

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hương
Kế toán

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

4.1.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31/12/2021

	Mã số	2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	21.430.055.057	80.088.191.929
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	186.853.593.993	151.348.000.040
Các khoản dự phòng	03	3.543.360.716	35.407.523.417
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	106.844.384	328.966.532
(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(46.525.486.962)	(79.625.402.033)
Chi phí lãi vay	06	24.053.223.106	16.330.589.616
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	189.461.590.294	203.877.869.501
Biến động các khoản phải thu	09	48.897.177.160	(56.425.188.016)
Biến động hàng tồn kho	10	10.735.222.326	(26.085.398.452)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(34.009.919.242)	22.236.950.195
Biến động chi phí trả trước	12	(7.629.955.629)	(1.357.689.810)
		207.454.114.909	142.246.543.418
Tiền lãi vay đã trả	14	(24.183.646.527)	(16.284.657.153)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(9.980.844.318)	(33.143.357.813)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(13.426.457.700)	(45.635.053.169)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	159.863.166.364	47.183.475.283
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(4.038.688.534)	(372.709.073.535)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22	262.199.976.382	56.262.945.631
Gửi tiền gửi có kỳ hạn	23	(845.000.000.000)	(390.000.000.000)
Rút tiền gửi có kỳ hạn	24	495.000.000.000	475.000.000.000
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26		
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27	18.782.473.966	23.363.502.381
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(73.056.238.186)	(208.082.625.523)

4.1.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31/12/2021

	Mã số	2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu quỹ	31	27.136.745.600	
Tiền thu từ đi vay	33		188.000.000.000
Tiền trả nợ gốc vay	34	(101.718.000.000)	(39.544.000.000)
Tiền trả cổ tức	36	(41.065.362.570)	(32.736.143.515)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(115.646.616.970)	115.719.856.485
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	(28.839.688.792)	(45.179.293.755)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm Reference source not found.	60	129.883.313.714	175.084.302.277
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(88.625.466)	(21.694.808)
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm, (70 = 50 + 60 + 61)	70	100.954.999.456	129.883.313.714

Người lập:

Người duyệt:

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hương
Kế toán

Nguyễn Thị Thanh Hào
Kế toán trưởng

Vũ Đình Hiền
Tổng Giám đốc

Toàn văn báo cáo tài chính đã Kiểm toán của Công ty được đăng tải trên
Webside Công ty theo địa chỉ: <http://www.vipco.com.vn>

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCK TP.HCM
- Lưu Cy, Thanhpt

CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU VIPCO
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Hữu Thành

